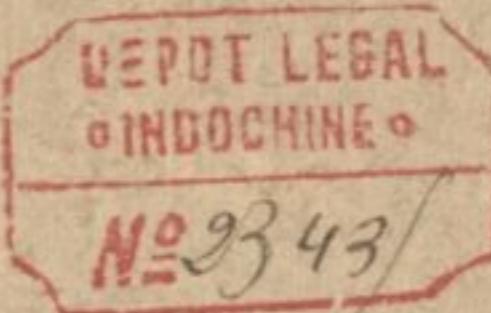


16°
INDO-CHINOIS

226
(1)

nhứt

HO-BIÊU-CHANH



CƯỜI GUỘNG



— NHA XUAT BAN —
DUC-LUU-PHUONG

158, Rue d'Espagne - SAIGON

3

Giá : 0\$25



HO-SIEN-CHANG

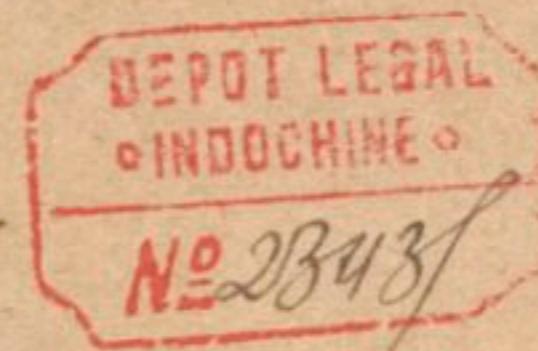
1900-1901

GUARDIAN HOTEL



INN TAUX ANNUEL
DUC-LU-PHONG





CU'Ò'I GU'Ọ'NG

QUYỀN NIIÚT

16° Indoch.
226



10

Đoạn thư nhứt

THAM PHÚ PHỤ BẦN

THÁNG hai, ngoài đồng lúa đám gặt dứt đả lâu rồi, mà lúa hột chủ-diền cũng đả chở hết về vựa.

Người đi đường Bắc-Liêu xuống Gia-Rai, ra khỏi chau-thành chừng 10 cây số, ngó qua phia tay trái thì thấy một cánh đồng rộng minh mông không cây, không xóm, trãi một màu vàng khè, cách xa-xa mới có pha một vật xanh-xanh với ít con trâu đứng sừng-sưng cúi đầu ăn cỏ ; còn ngó qua phia tay mặt thì thấy một xóm nằm dài trên một ngàn thước, kêu là xóm Láng-Dài, nhà chen ở khít đeo, mà xóm ít cây nên nóc nhà lễn-nghẽn, ở xa coi như đám nún rơm mới mọc.

Ở đầu xóm Láng-Dài, phia mặt trời mọc, có một cái nhà lá nhỏ 2 căn một xếp, trước có một cái sân trồng ba cây đủ với ít cây ôi, trong nhà, mà chính giữa, có một bàn-thờ,

hai bên lót hai bộ ván dầu với vài cái ghế, còn phía trong buồng thì có hai cái giường, lại có một đống lúa trước chừng vài chục giã. Nhà tuy nghèo, song ngoài sân quét sạch-sé, trong nhà dọn vển-vang, đến căn xép, là chỗ để bếp nấu ăn, mà cũng chẳng hề có một cọng rác.

Cái nhà này là nhà của thím Lý-thị-Phòng, hồi trước là vợ của một thầy giáo dạy chữ nhỏ, tên là Đặng-phi-Điều, mà bây giờ là tá-diền của ông cựu Hương-cả Tò-hồng-Hoàng.

Ông Đặng-phi-Điều gốc ở Quảng-Nam, cách chừng 25 năm trước, ông vào ngũ tại xóm Láng-Dài mà làm Thầy-Thuốc và dạy riêng người trong xóm học chữ nhỏ. Ở được ít năm, ông coi thế làm ăn lâu dài được, ông mới nói mà cưới Lý-thị-Phòng, là con gái một nhà nghèo trong làng, rồi vợ chồng ăn ở nhau với chồng lo dạy học, hốt thuốc, vợ lo cấy gặt, làm ruộng lần lần sanh đặng một đứa con gái và hai đứa con trai. Khi đứa con út mới nêng ba tuổi, thì ông Đặng-phi-Điều từ trần, bỏ lại một vợ già với 3 con dại. Nhờ ông Đặng-phi-Điều bình sanh ăn ở nhỏ-nhoi, lại nhờ thím Lý-thị-Phòng tánh tình chơn-chất, bởi vậy trong xóm ai thấy mấy đứa nhỏ cõi-cúc cũng đều thương. Thím Lý-thị-Phòng người ta thường kêu là thím giáo Điều, một mình lo làm ruộng nuôi con, ruộng thì mướn của ông cựu Hương-cả Tò-hồng-Hoàng mà làm, mỗi năm đong lúa ruộng rồi thì có dư được chừng năm ba chục giã.

Năm 1928, là lúc bắt đầu thuật truyện này, thì thím giáo Điều đã được 39 tuổi, còn đứa con gái lớn của thím, tên là Đặng-thị-Hảo, được 18 tuổi, đứa con trai giữa, tên Hòa, được 12 tuổi, và đứa con trai út, tên Hiếu, được 7 tuổi.

Một buổi chiều, thím giáo nghe nói vợ Hương-Hào Cao ở đầu xóm trên đau, nên thím đi thăm. Thắng Hòa dắt thắng Hiếu ra trước sân, lụa chồ bóng mát rồi lấy chà tre với lá ổi tập cất nhà mà chơi.

Đặng-thị-Hảo ở nhà một mình, cô buồn nỗi nằm trên vồng đưa cọt-kẹt, mặt buồn hiu. Tuy cô là con nhà nghèo, thường ngày phải nấu cơm, xách nước, bửa củi, quét nhà, đến mùa làm ruộng lại còn phải phụ với mẹ mà cấy gặt, song cô đã sẵn có dung nhan tuấn-tú, nước da trắng đỏ, cặp mắt sáng ngời, gò má như miếng bầu, chơn mày như bán nguyệt, bàn tay dịu-nhiều mà ngón lại thong như mũi viết, mái tóc đen thuỷ mà hơi lại quăn như đợn sóng, tướng đi yêu diệu, tiếng nói trong ngần, bởi vậy dầu cô lam-lụ mà sắc cô không phai, hết thảy đờn-bà trong làng ai cũng trầm-trồ khen cô là gái đẹp. Cô đã có sắc, mà lúc còn nhỏ nhở có cha kềm dạy, nên cô lại biết chữ nho, biết làm thi nôm, sự học-thức ấy làm cho cao phẩm giá của cô, bởi vậy những con nhà nghèo, hoặc con hương-chức nhỏ trong làng không có một mặt nào dám gầm-ghé.

Bửa nay cô nỗi một mình cô buồn, mà có sự buồn ấy nên gương mặt cô thêm nét nghiêm-nghi, coi càng đẹp hơn nữa. Cô nằm trên vồng, gác tay qua trán, cặp mắt lim-dim, một hồi lâu rồi cô ngồi dậy xuống bếp nhüm lửa nấu cơm chiều. Cô bắt nồi cơm lên bếp rồi cô lại đứng dựa cửa mà ngó ra sân. Hai đứa em của cô đương ngồi chơi trước mặt cô đó, mà cô không ngó, cô cú[”]agó ra cái đường nhỏ đi ngang ngoài hàng rào cô ngó trân trân, một lát cô lại cúi đầu lấy tay rờ bụng, rồi hai giọt nước mắt rơi xuống ướt áo cô. Cô lấy vạt áo chùi nước mắt rồi trở vô bếp ngồi chum lửa.

Cơm vừa chín thì thím giáo Điều đi xóm cũng đã về tới. Cô Hảo lấy mâm lau chén mà dọn cơm rồi kêu hai em vô ăn. Ngồi ăn cơm, thím giáo Điều mới nói với cô Hảo rằng :

- Thím Hương-hào đau nhiều quá, sợ thím chịu không nổi,
- Má lên thăm, thím biết má hay không ?
- Còn biết. Mà thím nói một hai tiếng, chờ thím mệt nên nói nhiều không được.
- Chú Hương-Hào rước thầy nào hốt thuốc cho thím uống đó ?
- Ông thầy nào ở dưới Cái-Hưu không biết. Trong xóm họ lại thăm cũng bọn. Cô bà Chủ cũng lên thăm đó nữa, bà mới về một lượt với tao đây.

Thím giáo Điều nín một hồi rồi nói tiếp rằng : « À, hồi nãy về dọc đường tao có gặp hai vợ chồng ông Cả cựu dắt cậu Tú-Tài đi coi vợ về, ăn mặc lòe-lét dữ ».

Cô Hảo nghe mẹ nói mấy lời, thì cô đê cái chén xuống mâm, mắt nhinh mẹ trân-trân rồi hỏi rằng :

- Má nói ông Cả nào ?
- Ông Cả cựu là ông Cả Hoàng, Chủ-điền của mình, chờ ông Cả nào, con khéo hỏi dữ.
- Bộ khi người ta đi đâu đó chờ ! Sao má biết ông Cả bà Cả dắt cậu Tú-Tài đi coi vợ ?
- Bà Chủ bà nói tao mới biết chờ. Bà ở bên hè, tối ngày bà qua lại nhà bà Cả hoài, bà nói không chắc hay sao ?
- Coi vợ ở đâu ?

— Nghe nói ông Cả bà Cả muốn làm sui với Bá-hộ Chịnh.

— Bá-hộ Chịnh ở đâu ?

— Ở bên Cái-Giầy, nghe nói ông đó giàu lớn lắm mà.

Cô Hảo nghe nói bao nhiêu đó thì cô và riết ăn cho hết chén cơm, rồi bỏ đi uống nước. Thím giáo Điều thấy con bùa nay ăn cơm ít, mà sắc mặt lại có nét buồn, thi thím lấy làm lạ, nên liếc mắt ngó theo con. Thím dòm thấy cô Hảo đứng uống nước, mà lại cặp mắt ướt rượt, thi thím phát nghi, song thím cứ ngồi ăn cơm với hai đứa con nhỏ, không hỏi han chi hết.

Ăn cơm rồi cô Hảo cũng dọn rửa như thường, nhưng mà mẹ với em cô đều thấy cô buồn nghiến, chờ không phải tươi cười như trước.

Vừa mới tối thì cô đã rút vỏ mùng liền. Thím giáo Điều muốn rõ tình ý của con, nên đợi thẳng Hòa với thẳng Hiếu ngủ lâu rồi, thím mới dỗ mùng kêu nhỏ cô Hảo dậy ra ngoài cho thím biếu.

Một cái đèn, ngọn leo lét, đẽ trên bàn. Thím giáo Điều ngồi trên ván. Cô Hảo đứng dựa cây cột gần đó. Ngoài sân lặng-lẻ, trong nhà im-lìm, chỉ nghe tiếng chim-cúc kêu xa-xa, với tiếng thẳng-lắng chắt lưỡi gần bên vách.

Thím giáo Điều nhìn con rồi nói rằng : « Từ hồi chiều cho tới bây giờ, mà thấy con có sắc buồn. Tia con đã mất rồi, trong nhà chỉ còn có một mình má. Con có việc gì, con phải tỏ cho má biết, chờ sao con giấu, để buồn riêng một mình ? »

Cô Hảo đứng nin khe một hồi rồi đáp rằng :

--- Con có buồn việc chi đâu.

--- Con chẳng nên giấu má. Có việc gì con phải nói thiệt cho má nghe. Má nhớ lại thì là hồi chiều má thuật chuyện cậu Tú-Tài đi coi vợ, con nghe rồi con buồn liền từ hồi đó tới giờ. Con có tình ý gì với cậu Tú-Tài hay không? Con cứ nói thiệt cho má biết, đừng giấu-giếm chi hết.

Cô Hảo không trả lời, lại lấy vạt áo mà lau nước mắt. Thím giáo Điều thở dài một cái rồi nói tiếp rằng: « Mấy tháng nay cậu Tú-Tài chà lết tới nhà hoài, má thấy má nghi lầm. Má biết làm sao? Minh là tá-diền, người ta là Chủ-đất, người ta tới nhà, mình đâu dám xò đuỗi. Má chắc cậu có nói chuyện với con rồi chờ gì, phải vậy hay không? »

Cô Hảo cũng không trả lời.

Thím giáo nói tiếp rằng: « Cậu nói với con làm sao đâu, con thuật lại cho má nghe thử coi. Con đừng có sợ chi hết, má không rầy rà gì đâu ».

Cô Hảo bực-bạo đáp nhỏ nhở rằng:

— Cậu nói cậu thương con lắm, cậu thè-thốt thế nào cậu cũng cưới con.

--- Cậu nói như vậy rồi con trả lời làm sao?

--- Con không có trả lời chi hết.

--- Vậy chớ sao mà con nghe cậu đi coi vợ rồi con lại buồn?

--- Bởi con thấy cậu thương con quá, nên con cũng thương cậu!..

--- Trời ơi ! Thương làm sao cho được con ! Người ta giàu có, lại học thi đậu tới bực Tú-Tài. Mẹ con mình nghèo-hèn thấp-thỏi quá, có thể nào người ta hạ mình mà cưới con bao giờ. Con dại quá !

— Cậu Tú-Tài thề chắc lắm.

— Ồi ! Hồi muỗn thì cậu thề bùi rờn, lời thề đó như nước đổ lá môn, tin làm sao được. Cậu chọc ghẹo, thề thốt với con hời nào ?

— Hồi tháng cấy năm ngoái.

--- À, lúc cậu thi đậu rồi về ở nhà đó phải hôn ?

--- Thưa, phải.

--- Cậu nói chuyện với con hời nào ở đâu, sao mà không hay ?

— Hễ bữa nào mà đi cấy, đi gặt, hoặc đi xóm thì cậu xuống, cậu cho tiền sấp nhỏ lại quán mua bánh ăn, đặng cậu ở nhà nói chuyện với con.

--- Sao con không nói cho má hay ?

--- Con sợ má rầy, nên con không dám nói.

Thím giáo chắt lưỡi lắc đầu, ngồi ngầm-nghỉ một lát rồi nói rằng : « Tia con hời trước dạy con học chữ nho nhiều, làm thân con gái phải giữ trinh-tiết, sao con dại lắm vậy ? Cậu Tú-Tài muỗn con nên chọc-ghẹo mà chơi qua đường vậy thôi, chờ cưới con làm vợ sao được. Con phải dè-dặc, nghe lời cậu làm chi. Böyle giờ cậu đi coi vợ đó, con thấy hôn ? »

Cô Hảo khóc và đáp rằng :

--- Hồi đó cậu hứa với con chắc lắm. Cậu nói cậu giàu có, cậu không cần cưới vợ giàu làm chi. Cậu học giỏi rồi, nên cậu quyết kiêm một người vợ nghèo, mà hiết nhơn-nghĩa biết chữ nho, để tề gia nội trợ. Cậu khinh-khi nhà giàu lắm, cậu thề thốt với con, nên con mới tin chờ.

--- Thề thốt sao mà bây giờ đi coi vợ đó ?

--- Con sợ bà Chủ nghe thấp-thố rồi bà nói phỏng-chừng, chờ không lẽ cậu Tú-Tài bỏ con mà đi cưới vợ khác. Mới cách mấy bữa rày đây cậu còn tinh nói thiệt với ông Cả bà Cả đặng cưới con. Con chắc hồi chiều cậu đi đâu về mà gặp đó, chờ không phải đi coi vợ.

--- Cậu bận áo dài, bịt khăn đen đàng-hoàng lắm mà.

--- Không biết chừng người ta đi đám cưới đám hỏi nào đó.

--- Có ông Cả bà Cả đi nữa mà. Mướn xe-hơi đi rầm rộ, coi mòi phải đi nói vợ lắm. Lại bà Chủ ở gần một bên, bã biết rõ công việc, bã nói không chắc hay sao.

--- Thôi, để bữa nào con gặp cậu Tú-Tài, con hỏi lại rồi con mới tin.

Thím giáo châu mày, lắc đầu, và nói rằng : Nếu ông Cả bà Cả có lòng thương mẹ con mình, nói mà cưới con cho cậu Tú-Tài, thì mẹ con mình có phước biết chừng nào. Ngặt vì cái phước đó lớn quá nên má không dám mơ trước. Má sợ lắm con ơi, sợ cậu Tú-Tài cầu gạt con, rồi con mang tiếng, má cũng xấu-hồ, ở xứ này nữa sao được. Thuở nay mình nghèo chờ không nhơ-bợn của ai, mà từ ngày tía con mất đến nay, đã 4 năm rồi, mà hâm-hút nuôi con, cũng

chẳng có tiếng tâm gì. Chuyện con làm đây, nếu cậu Tú-Tài cưới con thì chẳng nói làm chi, chờ nếu cậu bỏ thì khồ lắm. Tuy việc âm-thầm mà xóm láng riêng chắc họ đã hay hết, xấu hổ biết chừng nào.

Thím giáo nói tới đó thì thím khóc dầm. Cô Hảo đứng một bên cô cũng khóc.

Con gái mới 18 tuổi, lòng còn thanh-bạch như đám tuyết đọng trên đảnh, trí còn vắn-vơ như cụm mây treo giữa trời. Lại con gái ấy ở trong chốn thôn quê, thuở nay lam lụ theo phường ruộng rẫy, chưa từng nghe một lời xảo-trá, chưa từng thấy một chuyện gian-tà.

Một cậu thanh-niên, vẫn là con nhà giàu, từ nhỏ đã giao-du nhiều tinh, trót 8 năm ở học tại Saigon, đã nếm gần đủ mùi mặn lạt trên trần thế, lại học đến bực Tú-Tài, thuộc nhiều câu khôn khéo để khêu gợi lòng người, biết nhiều điệu phỉnh-phờ để mạ tròng thiêng-hạ.

Gái như vậy mà gặp trai như vậy, thì tài nào giữ đám tuyết kia khỏi lắm lem, tài nào níu cụm mây kia khỏi đua theo vèn gió cho được.

Cô Hảo tuy là có học nho nhiều ít nhưng mà cô là một gái mới lớn lên, chơn chất thiệt thà đa tình đa cảm, nghe cậu Tú-Tài Tô-hồng-Xương nói cậu trọng nhà nghèo thì cô tin liền như vậy, nghe cậu nói cậu thương cô thì cô chắc cậu thiệt tình, cô nghĩ Dương-Ngọc xưa ở trong núi trồng khoai mà còn được Thái-Tử rước vào cung, huống chi cô làm ruộng thì cô được Tú-Tài cưới làm vợ, gảm cũng chẳng có chi trái mắt.

Gần 6 tháng nay cô Hảo tư tịnh với cậu Tú-tài Xương, thì cô vẫn kẽ chắc cô là vợ của cậu, bởi vậy cho nên cô không còn giữ tiết giá, mà cô cũng không ngại ngần tiếng thị-phi. Hôm nay cô nghe cậu Tú-Tài Xương đi coi vợ, tuy cô chưa chịu tin, song cô bắt giựt mình. Lại cô nghe mẹ than rằng : nhà giàu mà lại học giỏi bao giờ họ cưới con nhà nghèo, họ chơi qua đường rồi họ bỏ, thiên-hạ chê cười xấu hổ, cô nghe những lời ấy như dao cắt ruột.

Đêm ấy cô ngủ không được, nằm suy nghĩ hoài. Thiệt cậu Tú-Tài gạt mình hay sao ? Nếu cậu bỏ mình mà cưới vợ khác, thì mình phải xử trí thế nào ? Đã 3 tháng rồi mình bắt đường kính-nguyệt, phải mình có nghén hay không ? Mấy câu hỏi ấy làm cho cô bối rối hết sức, không giải quyết được một câu nào hết.

Gà già sáng rồi mà cô chưa nhắm mắt. Cô ngồi dậy đi ra mở cửa chuồng mà thã gà đi ăn, rồi cô chống cửa quét nhà, cặp mắt trồm lơ, mặt mày buồn nghiến.

Mặt trời đã mọc, thím giáo Điều với hai đứa con nhỏ mới thức dậy. Thím giáo ngồi trên bộ ván trước bàn thờ chồng mà ăn trầu. Thắng Hòa với thắng Hiếu chạy chơi ngoài sân, còn cô Hảo thì dọn quét dưới bếp.

Thinh-linh có một người đòn-bà mặc đồ đen, choàn hầu khặng trắng, đi ngang qua cửa, mà phia ngoài rào, kêu hỏi rằng : « Có thím giáo ở nhà đó hay không vậy ? », Thím giáo liền trả lời : « Có » rồi thím ngó ra coi ai hỏi, té ra cô Tô-hồng-Hạnh, là vợ của thầy Ban-Biện Lâm-đại-Lợi, vốn là con gái của ông cựu Hương-Cả Hoàng, chị ruột của Tú-Tài Xương.

Cô Ban-Biện xâm xâm đi vô cửa. Thím giáo bước ra chào rồi mời vào nhà. Cô Ban-Biện ngó quanh-quất rồi hỏi rằng :

— Con nhỏ của thím nó đi đâu ?

— Thura, nó ở dưới nhà bếp.

Thím giáo liền kêu : « Hảo a, lên lấy trầu cau cho cô Ban ăn chút, con. » Cô Hảo dưới bếp bước lên, chắp tay xá cô Ban-Biện, rồi quét ván trải chiếu và sửa soạn khay trầu cau. Cô Ban-Biện ngó trân-trân, miệng chüm-chím cười. Cô ngồi trên ván rồi hỏi thím giáo rằng :

— Con nhỏ năm nay mấy tuổi ?

— Thura, nó 18 tuổi.

— Có chỗ nào đi coi hay chưa ?

— Thura chưa.

— Con nó lớn rồi, coi chỗ nào phải thi gã phứt cho nó có chồng mà làm ăn, thử con gái đẻ trong nhà làm gì ?

— Thura tôi có một mình nó là lớn, tính đẻ cho nó giúp đỡ tôi ít năm, không gấp gì gả.

— Nếu muốn cho nó giúp đỡ, thì ta kiếm đứa nào mồ côi mồ cúc ta gả bắt rề.

— Tôi nghèo muốn chết, chờ phải giàu có gì hay sao nên tính nuôi rề ?

--- Nghèo giàu gì lại sao ? Mấy năm nay thím làm ruộng, vậy mà khá hay không ?

--- Thưa, không khâ gì mẩy. Từ ngày tia bày trẻ mất rồi, nhờ ông bà ở trên đê vài chục công ruộng cho tôi làm, năm nào cũng được ít chục già lúa, đủ mẩy mẹ con tôi ăn vậy thôi, chờ có làm việc gì đâu mà khâ.

--- Tôi nghe má tôi nói năm nay lấy ruộng lại đa, không cho thím mướn nữa ?

--- Thưa, tại sao vậy ? Năm nào tôi cũng đóng đủ lúa ruộng hết mà ?

— Tại thím làm mich lòng bà già, nên bà giận lấy ruộng lại chờ sao.

--- Trời ơi, lấy ruộng lại, mẹ con tôi chết đói còn gì ! Tôi có dám làm giống gì đâu mà mich lòng bà ?

--- Biết đâu. Má tôi giận thím lắm !

--- Tại sao mà bà giận ? Xin cô làm ơn nói giúp cho tôi biết một chút, nếu thiệt tôi có lỗi thì tôi lên lạy bà mà xin lỗi.

--- Tại làm sao thím biết lắm chờ. Thím khéo hỏi đố tôi !

--- Thưa, thiệt tôi có biết việc gì đâu.

--- Thiệt không biết hay sao ? Tôi nói giúp cho thím biết, tại thím rù quến thằng em tôi, nên má tôi giận thím đó.

— Trời đất ơi ! Tôi rù quến cậu Tú-Tài hồi nào đâu ? Thiệt là oan cho tôi quá !

--- Thím rù quến thằng em tôi cho con nhỏ thím, còn kêu oan nỗi gì ? Má tôi hay hết, thím đừng có chối.

--- Thiệt tức chết đi ! Mấy tháng nay cậu chà-lết tới nhà

hoài, lời sơ mang tiếng mang tam xấu hổ, mà tôi không dám
xô đuổi cậu, tôi lo hết sức, chờ tôi nào có rùi quển bao giờ !

— Má tôi nói : thím thấy thằng em tôi giàu có mà lại học
giỏi, thím bẹo nhan sắc của con nhõ thím mà làm cho nó
mê, đặng nó đừng cưới vợ, để lấy con thím cho thím nhé.

— Xấu hổ biết chừng nào ! Trời đất ơi !

Thím giáo Điểu và thẹn và tức, nên thím khóc ngay, không
biết lời chi mà cãi. Cô Ban-Biện để cho thím khóc một hồi,
rồi cô mới nói rằng : « Thôi, thím đừng có khóc nữa, để tỉnh
tri mà lo tinh việc nhà. Tôi nói thiệt cho thím biết : má tôi
giận thím lắm, má tôi nhứt định lấy ruộng lại mà còn biếu
làng tổng lập thế bỏ tù thím nữa. Tôi nghỉ thầy giáo hồi
trước ăn ở tử-tế với xóm riêng, còn thím thuở nay cũng thiệt
thà, bởi vậy tôi thương, nên tôi năn-nỉ xin má tôi đừng
có làm thiệt hại thím tội nghiệp, để tôi rầy thím và đuổi
thím ra cho khỏi xứ này thi thôi. Nhờ tôi can gián hết sức,
nên má tôi mới dịu bớt. Tôi vẫn biết việc thằng em tôi tư
tinh với con Hảo đó, là tại hai đứa nó lén làm bậy như vậy,
chờ thím dại gì mà mong em tôi cưới con Hảo hay sao, nên
rùi quển. Tôi biết hai đứa nó làm bậy thím không hay, chờ
nếu thím hay, không lẻ thím để như vậy bao giờ ».

Thím giáo thở dài mà nói rằng :

--- Cô nói mấy lời đó thiệt là công-bình. Tôi làm mẹ, có lý
nào tôi xuối giục con tôi hư mà làm chi ?

--- Phải, huống chi em tôi nó có lấy con Hảo, thi bất quá
choi qua đường, chờ làm vợ chồng gì được mà xuối giục.

— Thưa phái. Tôi dại gì mà không biết như vậy. Cậu Tú-Tài như vàng như ngọc, còn con tôi như bùn như đất, có xứng đáng gì ?

--- Thời bây giờ muốn cho êm, mà tôi khỏi giận, mà thím cũng khỏi xấu hổ, thì thím làm giấy bán hết nhà cửa đồ đạc cho tôi ; tôi cho thím vài trăm đồng bạc, rồi thím dắt con đi xứ khác lấy bạc đó làm vốn mua bán làm ăn. Tôi thương thím lắm, tôi muốn cứu thím, nên tôi mới tính như vậy đó. Thím nghĩ coi được hay không ?

Thím giáo ngồi ngầm nghỉ một hồi rất lâu rồi thím trả lời rằng :

— Cô thương mẹ con tôi, cô tính giùm như vậy tiện lắm. Ngặt vì tôi đi, tôi bỏ mồ mả của cha mẹ tôi và của cha sấp nhỏ lại không ai coi sóc, thì tôi đau lòng quá.

— Có hại gì ! Ai đào bungalow đi đâu mà sợ. Đề đó tôi coi chừng cho.

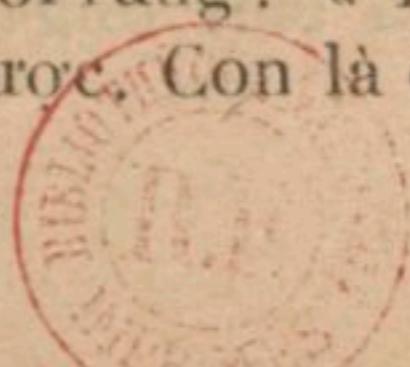
— Cô thương, cô giúp tôi như vậy nữa, thì mẹ con tôi cảm ơn cô biết chừng nào.

— Như tôi cho thím tiền, rồi thím tinh đi đâu, nói cho tôi nghe thử coi ?

— Bây giờ tôi có biết đi đâu. Ở trong hạt Bắc-Liêu này tôi không có bà con với ai hết. Tôi có một thằng em ở Saigon. Hôm Tết nó có gửi thơ xuống thăm tôi, nó nói nó làm thầy thuốc, mướn phố ở Khánh-Hội. Như tôi có đi, thì lên đó đùm đậu với nó, chờ biết đi đâu. Lại ở Saigon có lẻ mua bán được.

-- Thím tinh như vậy thì hay lắm. Saigon là chỗ đô hội, thím có vốn chút đĩnh lén đó ở mua bán, may trời ngó lại thím làm giàu được, chờ ở ruộng có thể nào mà khá nỗi. Thôi, trưa chiều gì thím lên nhà tôi làm giấy bán nhà cửa đi, rồi tôi chồng bạc cho.

Hai người nói chuyện tới đó, kể cô Hảo trong buồng bước ra, cô tinh táo như thường, không buồn không khóc, cô cúi đầu xá cô Ban-Biện và nói rằng: « Thưa cô, nảy giờ cô nói chuyện với má tôi, tôi ngồi trong buồng, song tôi nghe đủ hết. Cô nói bà trên nhà giận má tôi sao rù quen cậu Tú-Tài cho tôi, nên bà quyết lấy ruộng lại và bỏ tù má tôi. Cô thương má tôi, nên cô can-gián bà, và cô bày cho má tôi bán nhà rồi dắc con đi xứ khác mà ở, cho khỏi bị ọa và khỏi xấu hổ. Thưa cô, cô thương cô chỉ cái hại và cô bày cái lợi cho má tôi như vậy, thì cái ơn của cô lớn không biết bao nhiêu. Song tôi xin tỏ thiệt với cô ít điều, cho cô rõ chỗ ưng oan. Tuy mẹ con tôi nghèo hèn, có bửa trước thiếu bửa sau, nhưng mà mẹ con tôi cũng biết đâu là hư, đâu là nên, chỗ nào xấu, chỗ nào tốt, có lẻ nào mà tôi nhớ nhớp đến nỗi dùng thân phận của con để làm miếng mồi mà câu trai giàuặng kiếm gạo. Thưa cô, tôi là gái hư, mà còn dám chường mặt ra biện-bạch như vầy, thiệt là tôi bạo gan lắm. Nhưng vì tại cô khởi đầu, nên tôi không thể nín được, tôi phải tỏ hết mọi việc cho cô rõ ai ngay ai gian... »

Thím giáo khoát tay nói rằng: « Thôi, bà Cả là bực trên trước, bà nói sao cũng được. Con là con nít, biết gì mà cãi ». 

Cô Ban-Biện cười và nói rằng: « Thày nó, đê coi nó nói giống gì chớ, sao thím lại cản? Nói đi em chuyện sao đâu em, nói cho qua nghe thử coi ».

Cô Hảo nghiêm sắc mặt mà nói tiếp rằng: « Từ ngày cậu Tú-Tài thi đậu về ở nhà, cậu cứ lân la xuống nhà tôi mà chơi hoài, hễ bữa nào mà tôi đi khỏi, thi cậu lại chà lết ở cả buổi, Hễ không có ai thì cậu chọc ghẹo tôi. Tôi sợ người ta chê cười, tôi năn nỉ xin cậu đừng có làm như vậy. Cậu không nghe lời, cũng cứ xuống hoài, khi thi kiếm lời nói chơi, khi thi làm bộ dặng cọ quét. Một bữa cậu nói với tôi rằng cận thương tôi lắm, thương đến nỗi bữa nào không thấy mặt tôi thì cậu ăn ngủ không được; cậu quyết thế nào cậu cũng phải cưới tôi, chờ cậu không thèm nơi nào khác. Tôi nghe cậu nói như vậy, tôi mới nói phận tôi nghèo hèn, không xứng làm vợ cậu. Cậu nói vợ chồng qui ân-tình nhơn nghĩa, chờ không phải qui tại vườn ruộng bạc tiền. Con gái nhà giàu đền coi bạc tiền trọng hơn nghĩa, ngoài mặc quần áo loè-lẹt đeo hột xoàn sáng lòa, mà óc trống lồng, bụng đen thuôi, cậu thấy cậu ghét lắm. Ông bà giàu có, mà sanh có một mình cậu là trai, bồ nào cậu cũng có cửa săn, cậu chẳng cần phải kiếm vợ giàu làm chi. Từ ngày cậu thi đậu rồi cậu nhứt định cưới con gái nhà nghèo, bởi vì vợ nghèo nó mới thương mơi trọng cậu, mà cậu giàu cậu cưới con nhà nghèo, thi cậu được phước đức giúp đỡ một gia đình khỏi cực khõ. Tuy cậu nói nghe phai nghĩa, song tôi sợ không hiệp với thói thường bời vậy tôi có nói lại với cậu rằng đầu cậu thương tôi cậu không nê giàu nghèo, mà biết ông bà có chịu như vậy hay

không. Cậu nói cưới vợ là cưới cho cậu, chờ không phải cưới cho ông bà, bởi vậy cậu dành chỗ nào thì ông bà phải cưới chỗ đó, chờ ép cậu sao được. Bởi cậu nói như vậy mà cậu lại thề thốt nặng lắm, nên tôi mới tin: mà tôi thấy ý cậu thiệt thương tôi quá, nên tôi mới ưng cậu. Mấy tháng nay tôi sợ má tôi rầy, nên tôi không dám cho má tôi hay. Má tôi có biết việc chi đâu mà nói má tôi rù quẽ. Việc này tại cậu Tú-Tài hết thảy ».

Cô Ban-Biện cười ngắt và nói rằng: « Thú con trai, chừng nó muốn thi nó nói cỗ mặng, sao em dại em tin làm chi? Làm sao mà nó cưới em cho được ».

Cô Hảo chưng-hứng, ngó cô Ban-Biện trân trân mà nói rằng:

— Cậu thề với tôi nặng lắm, cậu nói nếu cậu gạt rồi bỏ tôi thì Trời đất hại cậu nghèo mặt đừng có hộp cơm mà ăn.

— Ối, trai gái thề với nhau như nước đổ lá mòn, ăn chịu vào đâu mà tin! Nó thề với em như vậy mà em nghĩ coi làm sao đến nỗi nó nghèo không có cơm mà ăn?

— Thưa cô, tôi nghe người ta nói hôm qua cậu Tú-Tài đi coi vợ, không biết có thiệt như vậy hay không?

— Có chứ. Nó đi coi vợ hôm qua.

— Tại ông bà ép cậu, hay là tự ý cậu muốn đi coi vợ?

— Nó nghe người ta khen con của ông Bá-Hộ Chính bên Cái-Giầy ngộ, nên nó biếu dắc nó đi coi đó đà. Nó thấy con nhỏ đó coi bộ nó vừa ý lắm.

Cô Hảo chau mày xanh mặt, đứng trân trân, không nói được nữa. Cô Ban-Biện biết cô Hảo nghe Tú-Tài Xương cưới vợ khác thì đau đớn trong lòng lắm, song cô muốn dùng cái giùi nướng đỏ mà đốt phứt mực ghẽ một lần cho tuyệt, bởi vậy cô chậm rải nói rằng : « Qua đây cô nói với em, dầu nó có thương em cho mấy đi nữa, cũng không thể làm vợ chồng được. Ông với bà gắt lắm, đời nào mà chịu như vậy. Thôi, em đừng có buồn, dầu em dại em có thương lở nó đi nữa, thì em cũng nên quên nó đi, để kiếm chồng khác xứng đôi vừa lứa mà lo làm ăn ».

Cô Hảo thở dài một cái mà đáp rằng : « Việc đá lở rồi, tôi lấy chồng khác sao được ! »

Cô Ban-Biện chum-chím cười mà nói rằng ;

— Sao lại không được ? Em già cả gì hay sao ?

— Trễ rồi ! Tôi lấy cậu Tú-Tài có chưa đá được 3 tháng rồi, ai thèm nữa mà mong lấy chồng !

Cô Ban-Biện nghe mấy lời ấy thì biến sắc, day qua ngó thím giáo Điều, không biết nói sao được. Thím giáo cũng chết điến trong lòng, hai hàng nước mắt chảy ròng ròng, không dè sự nhơ-nhuốc của con đến nồng nỗi ấy. Thím than rằng : « Nếu con có chưa oan, thì phải bỏ xứ mà di mau mau, ở đây xấu hổ quá, ở nữa sao được. Tôi nghĩ thiệt tôi phiền cậu Tú-Tài quá; mẹ con tôi ở ăn yên-ồn hết sức, ham cậu vui mà cậu báo hại mẹ con tôi phải khổ như vầy. »

Cô Ban-Biện thấy việc càng thêm khó thì cô bót nói giọng cao giọng thấp nữa, cô nói nhỏ nhỏ với thím giáo rằng : « Thôi việc đá lở rồi, thím cũng chẳng nên phiền. Mấy lời

thím mới nói đó phải lắm. Có như vậy thì thím cần phải đi cho mau mau mới được, để tôi cho thêm một trăm nữa, là ba trăm, đểng nuôi con. Trưa hay là chiều thím lên nhà, tôi biểu thẳng biện nó làm giấy giùm cho, rồi lăng tay lấy bạc. Bây giờ tôi về, thím nhớ trưa lên nghe hòn ».

Cô Ban-Biện nói dứt lời rồi cô đứng dậy, tính đi về.

Cô Hảo bước tới hỏi rằng :

— Thưa cô, cô tính thi 300 đồng bạc để đuổi mẹ con tôi ra khỏi xứ này cho cậu Tú-Tài rảnh chun mà cưới vợ hay sao?

— Không phải đuổi. Vì qua thấy thím giáo qua thương, nên qua bày như vậy đểng cứu danh giá cho thím chờ. Còn việc qua tinh cho thím 300 đồng bạc, ấy là qua muốn giúp vốn cho thím đểng tới xứ khác mua bán làm ăn. Qua làm ơn, mà sao em lại hỏi xóc hòng qua ?

— Thưa, tuy phận tôi nghèo hèn, song tôi không thể lấy tiền như vậy được. Cậu Tú-Tài thề thốt với tôi, cậu hứa chắc dầu thế nào cậu cũng cưới tôi làm vợ. Tôi phải ở đây tôi chờ cậu cưới tôi, chờ tôi không đi đâu hết.

— Em nói hơi liều mạng như vậy sao được.

— Thưa, tôi tin lời cậu Tú-Tài, chờ không phải tôi liều mạng.

Cô Ban-Biện ngó thím giáo, ý muốn cậy thím phân giải vụ này. Thím giáo bèn nói với con rằng :

— Con đừng có nói bậy mà mich lòng cô Ban-Biện là bức trên trước. Con có chửa rồi, con ở lại đây thiên-hạ chê cười, ở sao được mà ở.

— Má có sợ xấu thì má đi một mình, để con ở lại đây.

— Đừng có nói kỳ cục như vậy con. Xấu hổ là tại con. Con phải đi mà tránh tiếng, chờ má đi mà con ở thì cũng như không, má đi làm chi.

— Má muốn cho con đi thì phải cho con gặp mặt cậu Tú-Tài. Chừng nào giáp mặt con mà cậu nói cậu không thương con nữa, cậu bỏ con mà cưới vợ khác, thì con bỏ xứ mà đi liền, không thèm xin một đồng tiền của ai hết.

— Cậu đi nói vợ, tức thì cậu bỏ con rồi. Cần phải giáp mặt làm chi.

— Thưa má, vì trước kia cậu muốn lấy con, cậu nói với con nhiều lời lăm. Bây giờ nếu cậu tính bỏ con, thì cậu cũng phải giáp mặt con, mà bỏ con, thì con đi liền.

Thím giáo với cô Ban-Biện nhìn nhau, hết biết lời chi mà phân giải nữa. Cô Ban-Biện mới nói rằng : « Việc nhà của thím thì thím liệu. Thím tính lẻ nào rồi cho tôi hay. Việc tiền bạc tôi hứa với thím đó thì tôi nhớ lời luôn luôn. Thôi, tôi kiểu thím tôi về. Còn con Hảo, em phải suy nghĩ lại, em chẳng nên nóng nảy nói bậy bạ không dễ gì đâu ».

Cô Ban-Biện nói dứt lời rồi bước ra cửa đi liền.

Ông cựu Hương-cá Tô-hồng-Hoàng đã được 58 tuổi rồi. Vợ chồng ông thuở nay chuyên có một nghề nông mà làm giàu. Ông có ruộng đất ở về làng Hòa-Bình với Vĩnh-Mỹ, mỗi năm góp huê lợi chừng 12 ngàn giá. Hôm đầu năm này ông mới mua thêm một sô đất 200 mẫu ở dựa kinh Quan-Lộ giá 50 ngàn đồng.

Thuở nay vợ chồng ông sành có 2 người con ; người gái lớn, tên là Tô-hồng-Hạnh, gả cho thầy Ban-Biện Lăm-đại-Lợi, ấy là người mình đã thấy lại nhà thím giáo Điểu mà nói chuyện đó ; còn người trai nhỏ, tên là Tô-hồng-Xương, năm nay đã được 22 tuổi, học có bằng Tú-Tài, mấy tháng nay thi đậu rồi về ở nhà chơi.

Ông cựu Hương-cã Hoàng là người chơn chất hoà-nuởng, ở trong làng chẳng hề ông mich lòng ai, mà tôi tờ trong nhà ông cũng chẳng rầy la đứa nào ; còn bà Cã thì lanh lợi nóng nẩy, ham nói ham gây, lại ưa cậy thế cậy thân nên tá-điền tá-thõ đều sợ bà khiếp via. Bởi vợ chồng tánh ý như vậy, nên cái quyền làm chủ trong nhà ở nơi tay bà, chớ không phai ở nơi ông, mỗi việc gì bà cũng liệu định, ông không biết chi hết.

Ông cựu Hương-cã Hoàng có một người em tên là Tô-hồng-Thiện, làm chức Hương-sư, nhà cửa ở tại châu-thành Bắc-Liêu. Ông Hương-sư Thiện năm nay mới 40 tuổi, thuở nay vợ chồng không có con nhưng mà giàu bằng hai ông Cã Hoàng, người ta đồn ông thường thường có trong tủ sắt đến hai ba chục muôn bạc mặt. Vợ chồng ông ăn chơi phong lưu lắm, nhà có sắm xe-hơi, mà lại có mướn tới 2 người nấu đồ ăn, một người nấu đồ tây, một người nấu đồ tàu đểng trở bữa ăn cho ngon miệng.

Bữa nay vợ chồng Hương-sư Thiện buồn, nên buỗi sớm mới ăn đồ lót lòng rồi, mới lên xe-hơi chạy xuống Láng-Dài mà thăm anh.

Thuở nay bà Cã không ưa bà Hương-sư, còn ông Cã thì có tánh it-oi, bởi vậy vợ chồng Hương-sư tới nhà thì vợ chồng ông Cã chào hỏi lợt lạt như người dưng, chớ không

niềm-nở cho lắm, Tuy vậy mà vợ chồng Hương-sư không câu chấp, giữ một lòng cung kính anh chị đủ lễ luôn luôn.

Tú-Tài Tô-hồng-Xương đương ở trong buồng, nghe nói có chú thím xuống thăm thì bước ra chào.

Hương-sư Thiện thấy cháu thì hỏi rằng :

— Cháu thi đậu rồi, bây giờ cháu tinh làm việc gì ? Đi học nữa, hay là xin vô Nhà-nước mà làm việc.

— Thưa, má cháu biếu ở nhà mà coi sóc ruộng nương, không muốn cho cháu đi học nữa, mà cũng không chịu cho cháu đi làm việc.

— Chị Cả tinh như vậy cũng phải. Nhà có một mình cháu là trai, học tới bực đó cũng đủ rồi, đi học thêm nữa mà làm gì. Còn nhà mình đủ ăn, chờ phải thiếu thốn gì hay sao, nên phải đi làm việc. Thôi, cháu lo cưới vợ rồi giúp đỡ cha mẹ trong việc ruộng nương thì tốt hơn. Mấy tháng nay cháu về nhà, vậy mà cháu có tính đi coi vợ chỗ nào hay chưa ?

Tú-Tài Xương chưa kịp trả lời, thì bà Cả hốt mà đáp rằng :

— Hôm qua tôi với cha nó dắt đi coi con gái Bá-Hộ Chính ở bên Cái-Giầy.

— Bá-Hộ Chính tôi biết. Người đó giàu lắm.

— Thiệt giàu lắm mà ! Qua thấy mấy lâm lúa tôi ghê. Nghe nói mỗi năm thâu góp gì tới cả trăm ngàn giá không biết.

— Có chớ. Bá-Hộ Chính giàu có danh mà. Sao, chị coi con nhỏ đó được hay không ?

— Được lắm. Con nhở Xứng với thằng Xương quá, dè thương không biết chừng nào.

— Coi thế họ chịu gã hay không ?

— Sao lại không chịu ! Họ thấy mình qua, họ niềm nở hết sức, họ đãi một bữa cơm hẳn hoi quá. Thằng Xương mà nó lọt vô nhà đó, thì ngày sau tiền bạc nó làm giỗng gì cho hết, nó giàu hơn chủ nó nữa a.

Hai vợ chồng Hương-sư ngó nhau mà cười.

Bà Cả tưởng Hương-sư không tin lời của bà, nên bà nói tiếp rằng :

— Thiệt chớ ! Giàu bực đó mà có 4 đứa con, sau chia ra, rẽ lánh một phần củng bộn chớ. Huống chi con nhõ mìn coi đó là con út, vợ chồng ông Bá-Hộ cưng lắm, thằng Xương vào đó tự nhiên phải no hơn sấp kia.

— Chị đành con nhõ đó rồi, còn anh Cả chịu hay không ?

Bà Cả cũng hớt mà trả lời rằng : « Sao lại không chịu ! Chịu hay không tự nơi tôi, cha nó lôi thôi lắm, ông có biết giỗng gì đâu. Hễ tôi chịu thì tự nhiên ông chịu ».

Hương-sư Thiện chửm chừm cười nữa và day lại hỏi Tú-Tài Xương rằng :

— Còn cháu coi con nhõ đó cháu đành hay không ?

— Thura, đành.

— Nè, vợ chồng là việc trăm năm của cháu, vậy cháu có quyền chọn lựa. Cháu phải suy nghĩ cho kỹ chớ hễ cưới về rồi, thì cháu không được chê bai chi hết đà.

-- Thưa, cháu đành chõ đó.

Hương-sư Thiện gặc đầu rồi nói với bà Cả rằng : « Cháu nó đành rồi, vậy anh chị cậy mai nói với chàng gái như họ chịu gã, thì mình bước tới và xin cho cưới phứt cho rồi ».

Bà Cả đáp rằng : « Tôi cũng tính làm rút, hễ họ gã thi tôi xin cho cưới liền ».

Cô Ban-Biện Hồng-Hạnh vưng lời mẹ, nên buổi sớm mai ấy cô xuống nhà thím giáo Điều kiểm chuyện mà đuổi mẹ con thím giáo đi phứt,ặng Tú-Tài Xương cưới vợ cho êm. Cô tưởng con nhà nghèo thường sơ quyền thế, ham hạc tiền, hễ mình hâm dọa rồi cho tiền, thi muốn khiến bẽ nào cũng được, chẳng dè cô gặp cô Hảo, cô nghe những lời nhỏ-nhoi thiệt-thà mà cứng cỏi, làm cho cô chung hứng rồi bối rối trong lòng, bởi vậy cô tính trở lên nói công chuyện lại cho mẹ nghe, đi dọc đường cô có ý lo, lo là lo nỗi cô Hảo có chưa. Cô lơn-tơn bước vô cửa, thấy vợ chồng Hương-sư Thiện thì cô mừng và nói rằng : « May dữ hôn ! Có chú thím xuống đây ! Tôi đương tính xin má tôi mời chú thím xuống mà nói công việc nhà, may chưa mời mà chú thím xuống thì xong quá ».

Hương-sư Thiện lẹ miệng hỏi rằng :

--- Cháu muốn mời chú mà nói chuyện gì ?

--- Nói chuyện thẳng Tú-Tài đây mà. Nó làm lộn-xộn quá !

Ý bà Cả không muốn cho vợ Chồng Hương-sư Thiện biết việc Tú-Tài Xương tư tình với con thím giáo Điều, bởi vậy bà chặn cô Ban-Biện mà nói rằng :

--- Nay giờ má có nói chuyện cho chú con hay rồi. Chú con biết ông Bá-Hộ Chính, chú nói ông thiệt giàu lớn, chú biếu nói mà cười phút cho rồi.

--- Cười giống gì được ! Công việc chàm nhảm, phải tính làm sao cho êm rồi sẻ cười chó.

--- É ! Nhiều chuyện thì thôi ! Việc tầm bậy hơi náo mà lo.

--- Không lo sao được, má ?

--- Thi mình đuổi nó đi, có tử-tế lắm thì cho ít chục đồng bạc, chuyện gì đó mà phải lo.

--- Trời ôi ! Má nói nghe dễ như chơi ! Việc khó lắm đًا má, chó không phải dễ đâu.

--- Khó giống gì ? Nó nói lán chán, ta làm cho nó ở tù chó.

Hương-sư Thiện nghe hai mẹ con bà Cã cải lẫy, ông muốn biết coi việc gì đâu mà người nói khó, kẻ nói dễ, nên ông hỏi rằng : « Việc gì đâu vậy ? »

Tú-Tài Xương nghe chú xen vô mà hỏi, thì cậu bét đĩ vô buồng.

Cô Ban-Biện ngồi tại góc ván, gần bà Hương-sư, rồi day qua mà nói với Hương-sư rằng : « Việc của thằng Tú-Tài đây, chó có việc gì đâu. May mắn có chú thím xuống đây, để cháu tỏ hết công chuyện cho chú thím nghe rồi bà con mình liệu định coi phải làm sao bây giờ. Thằng Tú-Tài về ở nhà mấy tháng nay nó nhẹ trai gái với con thím giáo Điều. Nó chơi lén cháu không hay, mà cha với má cháu cũng không dè, chó phải minh biết thi ai để nó làm kỳ cục như vậy. Hòm sủa soạn đi coi vợ cho nó, bà Chủ ở một bên đây bã lén cho má cháu hay. Má cháu kêu hỏi nó chịu có, nó nói buồn nên chơi

qua đường, không quan-hệ gì. Má cháu giận thím giáo Điều rù quên việc không tốt, nên biếu cháu đuỗi mẹ con thím đi cho rồi. Hồi nấy đây cháu xuống nhà thím giáo, cháu rầy thím, thì thím than trời trách đất, thím nói oan-írc, thím không hay chuyện gì hết. Cháu muốn cho xuôi việc, nên cháu hâm he thím cho thím sợ, rồi cháu dỗ ngọt biếu thím làm giấy bán nhà cũa cho cháuặng cháu cho thím vài trăm đồng bạc làm vốn đi xứ khác mua bán làm ăn. Nhà cũa của thím thì không ra gì, mà thôi, mình muốn êm chuyện nên cho thím chút đinh cho vui lòng. Thím chịu, thím tính nếu cháu cho thím tiền thì thím dắc con lên Saigon mà nương dựa với em thím. Ngặt con nhỏ đó nó không chịu đi, nó nói thằng Tú-Tài có thè-thốt bề nào cũng cưới nó mà làm vợ, chừng nào thằng Tú-Tài giáp mặt nói với nó rằng bỏ nó mà cưới vợ khác, thì nó mới chịu đi, song đi thì nó không thèm lấy một sú của ai hết. Cháu tưởng nó muốn làm khó, nên dỗ nó mà cho thêm một trăm nữa là ba trăm. Nó nhứt định không chịu, nó nài phãi cho nó giáp mặt với thằng Tú-Tài, chừng nào thằng Tú-Tài nói bỏ nó thì nó mới chịu đi. Nó liều mạng như vậy, bây giờ mình biết làm sao ? »

Bà Cả cháu mà nói rằng :

--- Chuyện gì mà phãi cho 300 đồng bạc ? Bạc đâu mà cho uồng vậy ? Tử-tế lầm thì cho một hai chục vậy thôi chớ.

--- Con không phãi đợi đâu má à. Chuyện khó lầm.

— Khó giống gì ? Nó dám làm gì sao ? Nó nói lộn-xộn ta làm nó ở tù rục xương chớ.

— Nó không nói lộn-xộn gì hết, nó ở đó mà béo trước mặt mình hoài mình chịu sao nỗi.

— Ai mà cho nó ở trong đất nứa.

— Má không cho ở, thì nó dở nhà qua cất đất người khác mà ở lại càng xấu hổ nứa. Đây không có ai lạ, chú thím là người trong thân, nên con nói thiệt cho cha với má biết. Con nhỏ đó lấy thằng Tú-Tài nó có nghén rồi.

— Sao con biết ?

— Nó khai thiệt với con rằng nó có chửa được ba tháng, mà con coi tướng mạo nó thiệt có chửa đa, chờ không phãi nó nói dối đâu.

--- Nó có chửa thay kệ nó chờ. Con gái dại lấy trai thì chịu ai biết đâu.

--- Phải rồi ! Đò hư lấy trai có chửa thì chịu. Mà nó ở đây, chừng nó đẻ con rồi nó béo hoài, đã gai con mắt mình, mà rủi vợ thằng Tú-Tài nó hay rồi làm sao.

Bà cả nghe nói tới cái cô đó bà hết nói nữa được. Còn ông Cả thi ngồi hút thuốc, bộ tự nhiên, dường như không nghe chuyện chi hết.

Cô Ban-Biện mới hỏi Hương-sư Thiện rằng :

— Böyle giờ phải tính làm sao chứ ? Con nhỏ đó nó nói chừng nào thằng Tú-Tài giáp mặt nói với nó rằng không thèm nó nữa thì nó đi liền, đi mà không thèm xin một đồng xu. Cháu muốn biếu thằng Tú-Tài xuống nói phút ít tiếng, đặng nó đi cho rảnh, làm như vậy được hôn chú ?

— Cháu nói con nhỏ đó là con của thím giáo Điểu. Thím giáo Điểu nào ở đâu ? Phải vợ của thầy Đặng-phi-Điểu hồi trước dạy chữ nhോ và hốt thuốc đó hay không ?

— Thưa, phải a.

— Hồi chưa cưới vợ chú có học chữ nho với thầy hơn, một năm. Thầy chết rồi mà ?

— Thưa, chết đã bốn năm nay.

— Vợ con thầy bây giờ ở đâu ?

— Ở dưới đầu xóm đây.

— Làm nghề gì mà ăn ?

— Thưa, mướn ruộng của má cháu đây mà làm, mỗi năm é ít chục giạ lúa mẹ con ăn với nhau.

Hương-sư Thiện gặc đầu, ngồi suy nghĩ một hồi lâu, rồi ngó quanh-quất mà hỏi rằng : « Thằng Tú-Tài nó đi đâu mất rồi ? »

Cô Ban-Biện kêu om-sòm.

Tú-Tài Xương ở trong buồng thủng-thẳng bước ra. Hương-sư Thiện kêu và biếu rằng : « Lại đây chú hỏi một chút, cháu. Sao ? Nay giờ chị Hai cháu nói đó, mà có thiệt như vậy hay không ? Chị Hai cháu nói cháu muốn con gái của thím giáo Điều, cháu thè thốt bồ nào cháu cũng cưới nó, cháu ăn nằm với nó nên nó có nghén rồi phải như vậy hay không ? »

Tú-Tài Xương lỏn-lển đáp nho nhỏ rằng : « Thưa phải. »

Hương-sư cháu mày hỏi nửa rằng :

— Bây giờ cháu còn thương con nhỏ đó, cháu muốn cưới nó hay không ?

— Thưa, thương thì thương, chó cưới làm vợ sao đặng.

— Thương thì phải cưới làm vợ, chó thương mà sao lại cưới không đặng ?

-- Thưa, cháu thương thì chơi qua đường vậy thôi, chớ con nhà nghèo, lại nó quê-mùa quá, cưới coi kỵ, cưới sao đặng.

— Cháu có thể thốt, hứa làm vợ chồng với người ta hay không ?

— Thưa có. Mà thề bậy bạ, có ăn chịu chồ nào đâu. Nó sợ mà cháu lại nghe lời cháu lầm. Để cháu xuống cháu biếu nó một tiếng thì nó đi khỏi xứ này liền.

— Cháu ăn nằm với người ta đã có chưa rồi, bây giờ cháu tinh bở người ta hay sao ?

— Thưa, vậy chớ cưới nó làm vợ sao được ?

— Vậy chớ sao cháu lại thề thốt với nó ?

— Thề chơi, có quan-hệ gì.

— Tại cháu thề, nên nó tin, nó mới lấy cháu. Bây giờ cháu bở nó thì té ra cháu gạt-gãm nó. Cái đó không tốt đâu cháu, đã không tốt mà lại ác nữa. Con nhà nghèo ở đồng quê mùa, cháu giàu có mà lại học giỏi nữa. Cháu dùng môi miếng dụ dỗ tư tình với người ta có nghén rồi cháu bở, làm như vậy thất đức lắm, a cháu.

Tú-Tài Xương đứng nin khe, không trả lời nửa được.

Bà Cả thấy vậy bà mới nói rằng : « Vậy chớ con của tôi như vàng như ngọc, bây giờ chú biếu nó phải đi cưới đồ ăn mày, như con của con mẹ giáo Điều đó hay sao ? Có cái gì đâu mà thất đức ? Con gái hư, thấy trai nó trết thi nó chịu, can-cáp gì đến mình mà lo. »

Hương-sư Thiện cười mà đáp rằng : « Xin lỗi chị, để em nói cho chị nghe. Ở đời quý là nhơn nghĩa, quý là phước đức, chớ không phải giàu hay là sang mà quý đâu. Cháu nó chơi,

chờ không quyết vợ chồng gì, song nó đã lấy con eūa thím giáo Điều có chũa. Cái đó có lẽ cũng tại trời khiến như vậy. Em xin anh với chị hãy tuân theo mạng trời, đừng có lo tình cười vợ nào khác cho cháu, nên cười con của thím giáo Điều cho nó thì phải hơn. Anh với chị giàu có mà chỉ có một người con gái, một người con trai mà thôi. Anh với chị đòi rách gì hay sao nên cần phải kiếm đâu cho giàu mà nhở. Huống chi bây giờ đâu mình đã có nghén sẵn rồi, cười về ít tháng thì có cháu nội mà bồng, không vui hay sao. Giàu hay nghèo là tại Trời, chẳng nên thấy giàu mà ham, còn thấy nghèo mà phụ. Có nhiều người giàu mà trong ít năm rồi trở ra nghèo còn có người nghèo mà nhờ trời người ta trả nên giàu, biết chừng đâu. Anh chị có con cháu ít, cần lấy nhơn đức mà ở đời đặng sanh con để cháu cho nhiều. Thầy giáo Đặng-phi-Điều hồi trước cũng là người tử-tế, nghèo song có lẽ nghĩa, chờ không phải là còn đồ cướp đặng gì. Anh chị cười con của thầy giáo Điều cho thằng Tú-Tài thì anh chị được mấy cái phai này: 1· cứu danh-giá một người con gái khỏi bị nhơ-nhuốt 2· làm cho thằng Tú-Tài khỏi mang tội ác, 3· được thiên-hạ khen rằng mình không tham phú phụ bần. Vậy em khuyên anh chị phải nghe lời em, đặng bây giờ khỏi tiếng thị-phi, mà ngày sau cũng khỏi mang quả-báo. Em nói cạn lời, nếu mình bỏ con nhỏ đó, như nó thất tinh thất chí, nó tự vận nó chết, thì cái ác của mình lớn biết bao nhiêu. Xin anh chị phải xét lại. »

Ông Cả nói xui-xị rằng: «Con nó muốn đâu thì mình cười đó, chờ biết làm sao bây giờ.»

Bà Cả trợn mắt nói lớn rằng: «Ông biết gì mà xen vô. Minh làm cha mẹ, mình phải dựng vợ gả chồng cho con, nói

núi ông vậy sao được. Tôi nhứt định cưới con gái của ông Bá-Hộ cho thằng Xương tôi không thèm con nào khác hết... Nó lấy ai đâu nó có chửa, rồi nó thấy mình giàu có sang trọng, nó nói xán-xả, mình cũng phải cưới nó hay sao. Nó nói bậy, tôi thi ít trăm đồng bạc tôi làm nó mang khốn cho nó coi. »

Hương-sư Thiện cười mà can rắng :

— Em xin chị đừng có nóng. Hồi nảy thằng Tú-Tài nó chịu nó lấy người ta có chửa, vậy thì con của nó chờ con ai. Minh ít cháu, được vậy thì may lắm. Chị chẳng nên hân-hỉ mà tội nghiệp đứa nhỏ ngày sau.

— Không được, cưới thứ đồ ăn mày xấu hổ lắm, ai mà cưới cho được.

— Không xấu đài. Chị bỏ nó mà cưới chỗ giàu có thì mới xấu mà lại ác nữa.

— Tôi ác thay kệ tôi. Ai có thương thứ đồ hư như vậy thi cưới nó đi.

— Chị nói sao vậy ?

— Ồ, tôi nói vậy a. Con của tôi đẻ, tôi phải lựa chỗ tử-tế tôi cưới vợ cho nó. Tôi không cần ai dạy khôn cho tôi.

— Việc trong nhà, tôi muốn nói phải quấy cho anh chị nghe, sao chị lại nói cái gì kỳ vậy ? Anh Cã, vợ anh đối với tôi vô lě quá, anh thấy hay không ?

Ông Cã lắc đầu đáp rắng :

— Ối tôi không biết việc gì hết. Cái lầy làm chi rồi sah mich lòng. Việc cưới vợ cho con bả, bả muốn cưới chỗ nào

bé cười, chú xia vô làm chi.

-- Tại cô Ban-Biện hỏi, tôi mới nói chớ. Anh làm đờn-ông vô ích quá. Trong nhà anh không có quyền hànห gi hết, mà anh cũng không biết phải quấy nữa. Thôi, việc cưới vợ cho con anh, anh làm sao anh làm, tôi không thèm biết tới đâu, mà từ rày đến chết, tôi cũng không thèm bước chun đến nhà nầy nữa.

Ông Hương-sư đứng dậy biếu vợ đi về. Cô Ban-Biện thấy chú giận thì năn nĩ rằng : « Má cháu có tánh nóng, nên nói mich lòng chú, xin chú đừng phiền. Chú thím ở ăn cơm rồi sẽ về, cơm gần dọn rồi. »

Ông Hương-sư cười gằn mà đáp rằng : « Chú no. Thôi để chú về, ở lâu càng bị nhục thèm, chớ ở mà lợi ích gì. »

Vợ chồng Hương-sư Thiện về mà trong lòng phiền lắm.

..

Cô Ban-Biện thấy việc tính chưa xong, nên cô không chịu về. Cô muốn để cho mẹ bình tĩnh lại rồi sẽ bàn tính nữa, nên cô hối trẻ ở trong nhà đợi cơm ăn.

Trong lúc ăn cơm, bà Că mới trách cô Ban-Biện rằng : « Việc nhà của mình, thì để thủng-thắng mà tính, nói cho họ hay làm chi rồi họ nói giọng thấp giọng cao nghe ghét quá. »

Cô Ban-Biện chống đầu ngộ mẹ mà đáp rằng :

— Má nói kỳ quá ! Chú Hương-sư là chú ruột của con, chú cũng như cha vậy, chớ phải ai xa lạ gì hay sao mà giấu.

— Thuở nay chú có thương minh bao giờ đâu, bởi vậy con nói cho chú nghe, rồi chú mới kiểm chuyện chú rửa má đó.

— Chú rửa giống gì đâu ?

— Chú nói má ở ác, không có đức, nói như vậy không phải rửa hay sao ?

— Chú nói việc phải quấy cho má nghe, chờ rửa giống gì.

— Bữa nay chú giận mình lắm. Ối giận thì giận ; ai mà cần. Chú giàu thi chú ăn, chờ chú cho mình đồng nào mà bợ chú. Để thằng Xương cưới con gái của ông Bá-Hộ đây, rồi sau nó giàu bằng mười chú nữa !

Cô Ban-Biện day qua hỏi Tú-Tài Xương rằng : « Việc lợn-xộn như vậy đó, bây giờ em tinh lẻ nào em phải nói cho dứt vặt đặng má với chị sẻ liệu cho. »

Tú-Tài Xương nói quã quyết rằng :

— Tôi nhứt định cưới con của ông Bá-Hộ.

— Còn con Hảo em làm sao ?

— Đồ chơi qua đường bậy bạ mà kề gi.

— Em nói như vậy mà chắc hôn ? Chờ cưới vợ mà em còn đeo theo con Hảo nữa, đây rồi sanh giặc không được đa.

— Tôi nhứt định rồi. Hết cưới vợ rồi thôi, còn chơi bời chi nữa.

— Ô em nói thi em phải nhớ lời. Mà bây giờ con Hảo nó muốn liều mạng, nó nói nếu em không nói dứt vặt, thì nó không chịu đi, em mới tính làm sao ?

— Không hại gì. Chị đừng lo. Để trưa tôi xuống tôi nói một tiếng, thì nó đi liền, không có sao đâu mà sợ.

— Sợ em xuống nhà nó, rồi nó liều mạng, nó niu kéo làm rầy-rà xấu hổ chớ.

— Đâu mà dám ! Chị tưởng nó gan trời hay sao ? Để ăn cơm rồi tôi đi.

— Em xuống nói với nó làm sao đâu em nói cho chị nghe thử coi ?

--- Chuyện riêng của tôi, nói cho chị nghe làm chi ?

— Nói nghe thử coi em lấy cớ gì mà nói cho nó xiu đặng nó đi tránh qua xứ khác cho em cưới vợ.

— Để xuống đó rồi tôi sẻ liệu, chờ bây giờ nói trước không được.

— Nè, chị nói trước cho em biết. Con Hảo nó hay em đi coi vợ nó tức giận lắm. Xuống đó em phải liệu mà nói cho xuôi đặng mẹ con nó đi phứt cho rồi, chờ đừng có chọc nó giận, mà làm rầy rà mang tiếng rồi ông Bá-Hộ Ông hay Ông không thèm gã con cho em đa.

— Được mà. Chị tưởng tôi dại lắm sao ?

Ăn cơm rồi, Tú-Tài Xương đội nón ra đi.

Cô Ban-Biện không an trong lòng, ngặt cô đi theo thì khó coi, cô mới kêu một đứa nhỏ ở trong nhà mà dặn rằng : « Cậu Ba mày đi kia, thấy hòn ? Ờ, cậu đi xuống nhà thím giáo Điều mà chơi. Mày phải đi theo cậu, đi xa xa chờ đừng có lại gần. Xuống tới đó, cậu vô nhà, thì mày phải ngồi ngoài hè, làm bộ ngồi chơi, đừng có nói tới ai hết. Ngồi đó mà phải lóng tai nghe trong nhà, như không có việc chi hết, thì

chứng cậu Ba về, mầy theo mà về. Còn nếu mầy nghe trong nhà rầy-rà thì mầy phải chạy riết về đây cho tao hay. Nhớ hay không ? »

Thằng nhỏ gặc đầu rồi thủng-thẳng ra cửa ngõ.

Trời nắng chan-chan, dân cư trong xóm từ già chí trẻ đều rút ở trong nhà, thậm chí gà heo mà cũng không đi kiếm ăn, cứ núp dưới bóng mát mà nghỉ, gà sè cánh ria lông, heo nằm nghiêng nhắm mắt.

Cậu Tú-Tài Xương lớn-tơн đi theo bờ nhở trong xóm, mà xuống nhà thím giáo Điểu. Cậu mặc một bộ đồ mảnh lụa trắng, chơn mang giày da vàng, đi bộ khoan-thai, mặt tự-dắc, không lo không buồn chi hết. Những người ở trong xóm đều là tá-diễn tá-thồ hoặc của ông Cả, hoặc của thầy Ban-Biện, bởi vậy ai thấy cậu thì cũng phải chào, mà chứng cậu qua khỏi rồi thì họ lại chum-chim cười, dường như họ biết trước cái nhà cậu sẽ đến vậy.

Thím giáo Điểu đương nằm trên vồng mà đưa cột-kẹt, tay gác qua trán, mắt nhắm lim-dim. Thinh linh thím nghe động đất, thím mở mắt ra thấy Tú-Tài Xương bước vào cửa, thì thím đứng dậy chào và mời ngồi.

Cậu Tú-Tài ngó quanh-quất rồi hỏi rằng :

— Con hả nó đi đâu thím ?

— Thôi, cậu. Cậu báo hại mẹ con tôi quá, còn hỏi con hai con ba làm chi nữa !

— Có gì đâu mà báo hại ?

— Con tôi nghèo hèn quê mùa, cậu báo hại bây giờ nó có chửa có nghén xấu hổ quá, mẹ con tôi ở đây nữa sao được.

- Nói chuyện chơi có lẽ nào có chửa.
- Nó nói nó có thai đã 3 tháng rồi, bây giờ biết làm sao !
- Con hai nó sợ nó nói như vậy, chờ không có đâu.
- Ý ! tôi coi bộ nó có thai thiệt đa cậu. Tôi là đòn-bà lôi không biết hay sao. Thiệt hết sức khó !
- Có gì đâu mà khó ?
- Việc như vậy mà cậu nói nghe như chuyện chơi chớ.
- Chị hai tôi có tinh để cho thím ít trăm đồng bạc đặng thím làm vốn đến xứ khác mua bán làm ăn, tính như vậy thì xong, sao thím còn than khó ?
- Phải, hồi sớm moi cò Ban-Biện có nói như vậy. Mà tôi nghĩ cò tinh đó cũng phải. Bè nào mẹ con tôi cũng phải bỏ xứ mà đi, chờ xấu hổ quá, ở đây nữa sao được. Ngặt con nhỏ tôi nó không chịu đi, nó phiền cậu lung lăm. Thiệt cậu báo hại không biết chừng nào.
- Sao nó lại không chịu đi ? Nó ở đâu bây giờ ?
- Nó nằm trong buồng. Từ sớm moi tới giờ nó khóc hoài, không ăn uống chi hết.
- Đâu thím kêu nó ra đây coi nó nói sao mà nó không chịu đi ?

Thím giáo Điều bèn day mặt vô buồng kêu rắng : « Hảo a, ra má biếu một chút con. »

Cô Hảo trong buồng bước ra liền. Cô mặc áo vãi đen, quần vãi đen, tóc đã-dượi, nhưng mà sắc mặt nghiêm-chỉnh. Cô ngó cậu Tú-Tài mà cô không chào. Cậu Tú-Tài nảy giờ

làm cứng, mà chừng thấy mặt cô Hảo thì cậu vừa vừa thẹn thùa
vừa buồn bực nên cậu day mặt ra cửa, không dám ngó cô.

Cô Hảo vùng hỏi lớn rằng : « Cậu gạt tôi, cậu lấy tôi có
chứa, rồi bây giờ cậu bỏ tôi cậu cưới vợ khác phải hôn ? »

Cậu Tú-Tài nghe câu hỏi rõ ràng mà cứng cỏi quá, thì cậu
biến sắc, trong trí bối rối không dè cô Hảo, nghị lực đến thế.
Cậu làm thịnh một hồi rồi cười ngắn-ngoẻn mà hỏi rằng :
« Em giận qua lung lăm há ? Ai học với em rằng qua đi
cưới vợ ? »

Cô Hảo chau mày mà đáp rằng :

— Cô Ban-Biện nói hồi sớm mời chờ ai. Phải như vậy
hay không ?

— Phải. Nhưng mà qua mới đi coi vợ, chờ chưa có cưới.

— Cậu thề với tôi nặng lắm, sao bây giờ cậu dám bỏ tôi
mà cưới vợ ?

— Tại cha mẹ ép, biết làm sao.

— Hồi trước tôi vẫn biết phận tôi nghèo hèn, còn bực cậu
giàu sang, không thể nào kết tóc trăm năm với nhau được.
Cậu nói bốc rằng việc vợ chồng là việc riêng của cậu, cậu
đành nơi nào thì cậu cưới nơi đó, không ai được phép ép
cậu. Sao bây giờ cậu lại đồ thura cho cha mẹ ?

— Thì hồi muốn phải nói hướn vây mà. Làm con không
nghe lời cha mẹ sao được.

— Tôi nghĩ lại thiệt tôi dại lắm. Bây giờ tôi biết khòn,
thì đã lở rồi. Bửa nay có trước mặt má tôi đây, cậu phải nói
cho dứt vặt. Tôi có thai được ba tháng rồi, bây giờ cậu tinh
làm sao đâu cậu nói đi ?

Cậu Tú-Tài Xương ngồi gục mặt, không trả lời được. Cậu tinh trong trí thể nào không biết, mà cậu thò tay vô túi mộc khăn ra lau cặp con mắt, rồi cạy móng tay và thủng-thẳng nói rằng : « Qua xin em đừng có phiền qua. Qua thương em lắm, nhưng mà nếu qua đêm em về làm vợ, thì cha mẹ không chịu, lại xóm riêng họ cũng chê cười, đêm em về làm vợ sao được. Qua tinh như vậy : để chị hai qua cho em ít trăm đồng bạc để em đi với thím đến xứ khác mà ở. Qua chẳng bao giờ bỏ em đâu. Em ở chỗ nào yên rồi, thì gởi thơ về cho qua hay, để lâu lâu qua đến thăm. Qua nói thiệt với em, chỗ qua coi vợ đó họ giàu lung lắm. Nếu qua cưới vợ được chỗ đó, thì tiền bạc qua biết làm gì cho hết. Qua thề với em bồ nào qua cũng cấp dưỡng cho em trọn đời no ấm. Còn như em muốn lấy chồng khác thì việc đó tự ý em, qua không dám干涉, mà cũng không dám xuối. »

Cô Hảo nghe mới bao nhiêu đó, cô vùng tức cười và nói lớn lên rằng : « Thôi, cậu đừng nói nữa. Bao nhiêu đó đã đủ cho tôi hiểu tánh tình đê-tiện của cậu rồi. Thiệt tôi chẳng hiểu tại sao cậu là con một vị điền-chủ làm tới chức Hương-Cã trong làng, cậu học thì đậu tới hực Tú-Tài, mà cái óc của cậu lại thấp-thỏi dơ-dáy đến thế. Chờ chi cậu nói như vậy : « Thấy mày tao muốn, lại mày dại mày lấy tao thì mày chịu. Bây giờ tao không thèm mày nữa. » Cậu nói như vậy thì bất quá tôi tức, tôi hồn phập tội, chờ tôi không khinh bỉ cậu được. Sao cậu lại nói cậu thương tôi, mà vì tôi nghèo hèn, cậu không thể làm vợ chồng với tôi được, để cậu cho tiền để tôi lánh mặt đến xứ khác mà ở, cho cậu được vợ giàu, rồi cậu cấp dưỡng tôi. Phận tôi tuy nghèo hèn, thân tôi tuy bị cậu mà phải nhơ-nhuốt rồi song cái óc của tôi vẫn còn trong sạch, chờ không phải dơ dáy như óc cậu vây đầu.

Tôi trọng là trọng nhơn nghĩa chớ không phải tôi mê tiền bạc đâu mà cậu mong lấy đồng tiền làm mồi để béo tôi. Tôi vẫn biết hễ tôi nói cho rõ ra, thì chắc cậu phải buồn. Nhưng mà nếu không nói thì ức uất trong lòng tôi quá, nín không được, nên phải nói cho cậu biết. »

Cô Hảo đứng nói một hơi, sắc cô giận, mặt cô đỏ au... Cậu Tú-Tài ngồi gốc đầu mà nghe, không biết tiếng chi mà đáp lại.

Thím giáo Điều thấy con giận nên nói nặng lời thì thím can rắng: « Thời việc đã lỡ rồi, con nói nhiều lời làm chi. Người ta gạt, mà tại con dại mới mang nhơ, chớ phải con khôn con cho má hay, thì có đâu đến đỗi như vậy. Bây giờ má tính có cãi bỏ xứ mà đi thi mới khỏi người ta chê cười. Vậy con phải lo việc đó, chẳng nên nói lộn-xộn xóm riềng người ta hay mà xấu hổ ? ».

Cô Hảo cười mà nói rắng: « Con nói phải quấy cho cậu Tú-Tài nghe vậy thôi, chớ có làm lộn-xộn chi đâu. Nè, cậu Tú-Tài, tôi nói cho cậu biết, theo người ta họ lì ở đây, chừng cậu cưới vợ họ niếu lurg cậu, họ làm rầy rà cho thiên-hạ biết mặt cậu là thằng điếm dùng văn nói, dùng thế-lực mà phá tiết hạnh con gái quê nhà. Cậu có giỏi bất quá cậu cậy thế cậy thần mà làm cho tôi & tù, cái ác cái xấu của cậu còn lớn hơn nữa. Nhưng mà tôi không phải như họ vậy đâu. Làm xấu cho cậu mà có ích gì. Để danh tiếng của cậu cho vẹn toàn chớ, để cho thiên-hạ qui trọng cậu là hực giàu sang học giỏi coi mới ngộ chớ. Nay mai đây mẹ con tôi sẻ đi, để cho cậu ở đây thông thả mà cưới vợ giàu rồi sanh con để cháu cho nhiều mà nối dòng. Mẹ con tôi đi mà không thèm thợ đồng tiền-dơ dây của cậu đâu, để tiền ấy cho cậu cho vay

đặt nợ, mua ruộng sắm vườn, đãng làm giàu thêm cho lớn mà vinh^h mặt vinh mày với thiên-hạ. Tôi nói đủ rồi, thôi cậu về đi, về mà lo cưới vợ. »

Cô Hảo nói dứt lời rồi ngoe-ngoẻy bỏ đi xuống bếp.

Tú-Tài Xương ngồi ghì, không chịu về mà cũng không nói chi hết.

Thím giáo Điều vốn là con nhà nghèo, thuở nay thím thường kién nề nhà ông Cả Hoàng quen rồi, lại thím vì nghe cô Ban-Biện hứa cho 300 đồng bạc nên thím không muốn mich lòng, bởi vậy cô Hảo xuống bếp rồi, thím mới nói với cậu Tú-tài rằng : « Con nhõ giận rồi nó nói đỗ nùi. Xin cậu đừng phiền. »

Cậu Tú-Tài gượng cười mà đáp rằng :

— Không. Tôi có phiền chi đâu.

— Mẹ con tôi ở đây cũng làm ăn mà đi đâu cũng làm ăn, nên không lo gì. Ngặt có một điều này, là con nhõ có thai nghén, nên khó một chút.

Cậu Tú-Tài chau mày thở ra rồi nói rằng : « Hồi nảy con hai nó mắng tôi, thiệt tôi muốn chết phứt cho rồi. Nó nói phải lầm, chờ có nói bậy ở đâu. Tôi là người có học mà không ra gì, tôi thấp thỏi hơn nó xa lắm. Tôi trai gái với nó dầu tôi không có hứa làm vợ chồng với nó đi nữa, mà nó lở có chửa thì tôi phải cưới nó, cưới trước khi nó đẻ, đặng tôi nhìn đứa nhõ là con của tôi. Vì như cha mẹ tôi cản trở, không cho phép tôi cưới nó, thi tôi phải ở một mình, đừng cưới vợ khác, đẽ lo mà bảo học mẹ con nó mới phải. Ngặt vì người xứ mình họ kỳ lầm, lấy tá-diễn tá-thò làm vợ thi họ chê cười ; con nhà giàu có, nhứt là nhà giàu mà

lại có học như tôi, thì phải lựa chồ đương môn đối hộ mà cưới vợ coi mới được. Tại cái phong hóa như vậy, nên khó quá. Tôi biết tôi bõ con Hai thì tôi bậy lăm, mà thím nghỉ thủ coi, tôi biết làm sao. Xin thím đừng có buồn. Thím đi đến xứ nào, hẽ ở yên rồi, thì gởi thơ cho tôi biết. Làm ăn có thiểu thốn thi cho tôi hay. Còn sau con Hai nó có sanh sản, thi thím làm ơn nuôi giùm đứa nhỏ, bề nào nó cũng là cháu ngoại của thím ».

Cậu nói tới đó rồi cậu động lòng, nên cậu chảy nước mắt, khóc thiệt chớ không phải dối.

Thím giáo Điều tuy quê mùa, không có học-thức, nhưng mà thím nghe mấy lời của cậu Tú-tài nói, rồi thím thấy cậu khóc, thi thím hiểu cậu vẫn biết phải, cậu vẫn còn thương cô Hảo, mà tại cái phong hóa bủ bại buộc trói cậu trong vòng đê tiện, bởi vậy thím không trách cậu mà lại khuyên rằng : « Cậu nói như vậy thi tôi phiền cậu sao được. Thôi, cậu đừng có buồn. Cậu về nghĩ, để lát nữa tôi lên nói cho cô Ban-Biện hayặng mẹ con tôi đi ».

Cậu Tú-tài lau nước mắt, đứng dậy ngó xuống bếp không thấy dạng cô Hảo, cậu bèn nói nhõ với thím giáo rằng : « Tôi hổ thẹn lăm, không dám thấy mặt con Hai nữa. Tuy nó giận tôi, nó nói không thèm đồng tiền của tôi. song xin thím trước khi đi, phải lên nhà chị Hai tôi, đặng chị Hai tôi đưa tiền bạc để làm vốn đến xứ lạ mua bán làm ăn. Nếu thím nghe lời nó không lấy tiền, thi tôi buồn lăm ».

Thím giáo gặc đầu. Cậu Tú-Tài từ giả bước ra về, mặt mày buồn hiu, chớ không phải vúc-vắc như hồi mới vô nhà vậy.

Cô Hảo ở dưới bếp thấy Tú-Tài Xương về rồi, cô mới bước

lên nói với mẹ rằng : « Con là gái, mà con không biết giữ trinh-tiết, đẽ nhục lây tới cha mẹ, thì cái tội của con lớn lắm. Việc con đã lở dại rồi, con xin má tha tội cha con. Con nguyễn từ rày về sau, con không dám làm nhơ danh-tiết của con nữa. Bây giờ con xin má một điều, là lo sắp đặt mà đi khỏi xứ này cho mau, đi mà đừng có thèm lấy đồng tiền của nhà đó. »

Thím giáo Điều ngó con mà đáp rằng :

- Con dại quá, chuyện gì mà không thèm lấy tiền ?
- Mình lấy tiền người ta khi mình lầm.
- Ối đời này mà kẽ gì. Mình nghèo cần phải có đồng tiền. Nếu người ta cho, mà mình không thèm lấy, rồi lên Saigon lấy gì mà ăn ?
- Con ở đợ mà nuôi má.
- Mà mình bán nhà cửa đồ đạc, thi mình lấy bạc, chờ mình xin ai mà ngại.
- Bỏ hết mà đi, đừng bán chắc làm gì.
- Hứ ! Con nói dại quá ! sao lại bõ kia ? Xế chiều rồi, thôi đi nấu cơm.

Ăn cơm chiều rồi, thím giáo mới đi lên nhà thầy Ban-Biện.

Vì Tú-Tài Xương về nói trước hồi xế, nên cô Ban-Biện thấy thím Giáo bước vô thì cô niềm nở chào hỏi mời ngồi tử-tế lầm. Cô kêu người biện làm việc với thầy Ban mà nói rằng : « Nè biện, em làm ơn viết giùm cho thím giáo một cái tờ bán hết nhà cửa đồ đạc cho qua, giá 100 đồng. Em liệu mà đặc tờ, làm riết đi đặng thím giáo lăn tay mà lấy bạc ».

Chú biện chưng hửng hỏi thím giáo rằng :

- Sao thím bán nhà vậy thím ? Bán rồi chỗ đâu mà ở.
- Qua lén Saigon mà ở.
- Cha chả, lén chi trên ?
- Qua có thằng em ruột ở trên, nó biếu qua lén dặng nó bao bọc cho qua làm ăn.
- Ồ, có vậy chăng !

Chú biện làm tờ rồi đọc lại cho thím giáo nghe. Thím giáo tay vào tờ theo phép. Cò Ban-Biện kêu thím vô buồng, mở tủ lấy đứa cho thím 300 đồng bạc và nói rằng : « Lấy tiền đây mà đi. Đừng nói cho ai biết nghe hòn. Thôi, đi mạnh giỏi ».

Thím giáo Điểu lấy bạc bỏ vào túi, bước ra ngoài tèm trầu ăn, rồi từ mà về, miệng cười ngắn-ngoẻn.

Tảng sáng, ngọn cỏ còn đọng giọt sương ; chon trời mây còn chớn chở. Trâu thả ra đồng cho ăn, đi ní-na ní-nần, thằng chăn theo hát rầm-ra rầm-rit.

Mấy mẹ con thím giáo Điểu đặc nhau đi lần ra lò dặng đón xe-hơi đò mà lên Bắc-liều rồi hoặc kiếm xe-hơi khác, hoặc đi Tàu mà lên Saigon.

Thằng Hòa với thằng Hiếu nghe nói được đi Saigon thi vui mừng, bởi vậy hái đứa nó đi trước, mặt tươi cười, lòng khấp-khổi. Cò Hảo với thím giáo đi sau, mỗi người bưng một cái thúng nhỏ đựng mùng mền cùng áo quần vải, cái cũ, cái đã rách, chờ chặng có vật chi qui, cò Hảo rất nghiêm-trang, thím giáo coi bộ buồn-nghiến.

Ra tới lợ mè con để thúng trên lề, rồi đứng xúm-xích chung quanh mà chờ xe. Thím giáo ngó lại xóm Láng-Dài, trong lòng ngậm-ngùi. Kìa, chỗ bụi tre còi kia là chỗ cái mồ của thầy giáo năm, còn xích tới một chút, chỗ gò nồng lúp-xúp đó là mồ phần của cha mẹ. Cái nhà ở đầu xóm, có mấy cây đa-đủ đó, là nhà của mình ở thuở nay, ở trong nhà ấy có khi ưu-sầu, mà có khi cũng vui-vẻ. Từ rày về sau mình không được thăm mấy gò mả kia, mà cũng hết vò cái nhà lá nọ, dẫu trong túi có 300 đồng bạc mà trong lòng lại không biết vui như mấy năm nay ăn bữa trước thiếu bữa sau. Còn mình đi đây là đi lên Saigon. Mà Saigon là chỗ nào? Bước đường mình sẽ đi coi sao minh-mông, cái chỗ mình sẽ tới coi sao mịt-mù quá!

Thím giáo đương suy nghĩ, thinh lình thăng Hòa hỏi rằng: « Minh lên Saigon ở luôn trên, không về đây nữa phải hòn má ». Thím giáo gặc đầu và trả...

Thăng Hòa hỏi tiếp rằng:

--- Còn cái nhà của mình mà bỏ hay sao?

— Nhà má bán rồi.

— Sao má không bắt mấy con gà theo, để ở nhà họ ăn-cắp còn gì?

— Gà má đã cho chị Cai-tuần rồi.

— Tôi chịu ở Saigon lắm. Họ nói ở trên thật là vui. Lên trên rồi má cho tôi với thăng Hiếu đi học chữ Tây nghe hòn má.

— Ủ

Hướng đông mặt trời đã ló ra một vùng đỗ lòm. Có một cái xe-hơi ở phía chợ Hòa-Bình chạy lên, bụi bay mịt mù. Cô Hảo đương ngồi trên lề đường, dựa bên hai cái thúng, cô tưởng xe đò tới, nên lật-đặt đứng dậy, té ra xe của nhà giàu ở đâu miệt Cà-mau chạy lên Bắc-Liêu chạy ngang qua một cái vù làm cho thằng Hòa với thằng Hiếu sợ, nén níu tay má nó.

Bà Hai Hiền, là người xóm Láng-Dài, gánh một gánh gạo trắng đem ra chợ Hòa-Bình mà bán. Bà ra tới lộ thấy mẹ con thím giáo, thi đẽ gánh xuống mà nghĩ và hỏi thím giáo rằng :

-- Nghe nói mấy mẹ con bán nhà mà đi lên Saigon ở mua bán phai hôn ?

-- Phai. Bà ở lại mạnh giỏi nghe bà Hai.

-- Ủ. Mấy mẹ con lên trên cung mạnh giỏi nghe. Đi ra hoặc may khá được, chờ ở đây nghèo hoài.

— Tôi có hai chị em, thằng em tôi cứ viết thơ biếu về trên ở cho gần-gủi nó, đặng nó bảo bọc cho mẹ con tôi làm ăn. Tôi bị nó nói quá, thôi nghe lời nó lên trên thủ coi.

— Con Hảo nó lớn rồi, lên trên coi có chỗ nào khá gả nó đặng nó có chồng mà lo làm ăn với người ta. Gã nó ở chợ cho sung-sướng thân nó một chút, chờ ở dưới đồng, gã nó cho mấy nhà làm ruộng, cực khổ thân nó tội nghiệp.

-- Đẽ lên trên rồi sẻ hay.

Cô Hảo nghe nói tôi chuyện của mình thì cô hờ người, nên day mặt chõ khác.

Có một cái xe-hơi khác ở phía Hòa-Bình chạy lên nữa chuyến này thấy mui cao, xe lớn rõ ràng, là xe đò chờ không phải xe nhà giàu. Xe gần tới, thím giáo đưa tay mà ngó ác. Xe chạy chậm chập rồi ngừng.

Trên xe có một người thấy cô Hảo ngồi, muốn ghẹo chọc nên kêu mà nói lớn rằng: « Má đi BẮC-LiêU phai hòn má ? Lên xe mau mau đi ».

Cô Hảo mắc cở, nên cúi mặt xuống đất. Thím giáo từ già bà Hai Hiền rồi bưng thúng lên xe với ba đứa con. Xe phát chạy thẳng Hòa với thẳng Hiếu cười ngắn-ngoẻn, còn thím giáo với cô Hảo ngồi vò xóm Láng-Dài, mặt mày buồn hiu.

Xè lên tới BẮC-LiêU, thím giáo hỏi thăm thì họ nói bữa nay không có tàu, còn mấy cái xe đò đi Saigon thì đã chạy hết từ hồi khuya. Họ biếu phải chờ để 10 giờ rưỡi, xe thơ dưới Cà-mau lên rồi đi mới được.

Thím giáo bèn dắt mấy đứa con đi lại chợ, tính kiếm tiệm cơm mà ăn cho no, rồi sẽ trở lại bến xe mà chờ xe. Mấy mẹ con đương đi thơ thẩn ngoài đường, bỗng có một người đờn-ông, ở trong tiệm hàng xén bước ra, kêu lớn rằng: « Thím giáo, thím đi đâu đó ? » Thím giáo day lại thấy Hương-sư Thiện thì chưng-hứng. Thím nói hơi hụt-hụt rằng: « Ủa ! Ông Hương-sư. Tôi đi lên Saigon. Mà xe-hơi chạy hết rồi, họ biếu phải chờ tới 10 giờ rưỡi có xe Cà-mau lên rồi đi mới được ».

Hương-sư Thiện ngó cô Hảo với 2 đứa nhỏ rồi hỏi rằng:

— Sắp nhỏ của thím đây phải hôn ?

— Thưa, phải.

Hương-sư Thiện châm chỉ ngó cô Hảo rồi nói rằng : « Thím khoan đi đã. Về nhà tôi đãng hỏi thăm một chút ».

Thím giáo dụ-dụ không biết liệu lẻ nào. Hương-sư nói tiếp rằng : « Đi theo tôi về nhà, đãng tôi hỏi thăm công chuyện. Đi theo tôi đây ».

Hương-sư đi trước, mấy mẹ con thím giáo theo sau, cứ làm thính mà đi, không nói chuyện chi hết.

Hương-sư Tô-hồng-Thiện ở đường xuống xóm Làng. Ông ở một cái nhà ngói ba căn, vách tường nền đúc, nhà cất gần sát mé lộ, chừa sân chừng vài ba thước mà thôi, bên tay mặt có một cái nhà nhỏ để xe-hơi, còn nhà bếp thì cất phía sau. Nhà bè ngoài coi không đẹp, nhưng mà ở trong chung dọn hực-hở, ghế, bàn, tủ, ván, toàn bằng danh mộc, gần cửa buồng lại có để một cái tủ sắt thiệt cao lớn.

Hương-sư Thiện về tới nhà thì đi thẳng vô phía trong. Thím giáo bước vô hàng ba, để cái thúng vô góc tường, rồi rón-rén bước vô cửa. Cô Hảo cũng để cái thúng của cô dựa bên thúng của thím giáo, rồi đứng xó-rờ ngoài hàng ba với hai đứa em.

Hương-sư trở ra, thấy thím giáo đứng dựa đầu một bộ ván bên phia tay trái, thì biếu rằng : « Thím ngồi trên ván đó thím giáo ; ngồi chơi mà, còn sấp nhô đâu ? » Thím giáo ít hay tới nhà giàu, nay vô đây thấy đồ đặc hực-hở thì thím khớp, nên cóm-róm không dám ngồi.

Bà Hương-sư mặc áo bà-ka lụa trắng mà quần cũng bằng lụa trắng, tóc chải láng nhuốt, da mặt coi trắng đỗ, ở trong buồng bước ra, và chüm-chim cười, và hỏi rằng : « Thím giáo

đây phải hôn ? Hồi trước thầy giáo đi chợ thầy hay ghé nên tôi biết thầy. Còn thím tôi không có gặp lần nào... Thím ngồi mà, ngồi đó chơi... Bày trẻ đâu, lấy trầu ăn coi bầy.»

Bà Hương-sư và nói và và ngồi trên ván, Thím giáo thấy chủ nhà mòi quá nên ngồi ghé lại đầu bộ ván, mà phía trong vách. Bà Hương-sư hỏi :

— Nghe ở nhà tôi nói thím đi có dắc mấy đúra nhỏ. Đâu sắp nhỏ đâu ?

— Thưa, nô ở ngoài trước.

— Ủa, biếu nó vô chó, sao lại ở ngoài. Thím kêu hết vô đây coi được mấy đúra.

Ông Hương-sư bước ra kêu cô Hảo và hai đúra nhỏ mà biếu vô nhà. Ba đúra lỏn-lển bước vô, cúi đầu chắp tay xá ông bà Hương-sư, rồi lại đứng dựa bên thím giáo.

Bà Hương-sư châm-chỉ ngó ba đúra một hồi rồi hỏi rắng :

— Thím được tới 3 đúra con lận sao ?

— Thưa, phải. Tôi có 3 đúra đó.

— Thím có phước quá, được tới 2 đúra con trai. Vợ chồng tôi không có con trai thì cho tôi một chút con gái cũng được. Cái này hạch tuột, thiệt buồn quá.

— Thuở nay bà không có sanh lần nào sao ?

--- Có đâu !

--- Bà còn trẻ, có lẽ sớm muộn gì rồi cũng có con chó lẻ nào không ?

--- Tôi vái hết sức, chùa nào tôi cũng có cúng, mà không biết tại sao không có con không biết... Nghe nói thím tính dắc sắp nhỏ lên Saigon mà ở phải hôn?

--- Thưa, phải.

--- Lên Saigon ở làm nghề gì mà nuôi con. Đất Saigon khoắng, chờ không phải như dưới mình vậy đâu. Thím có bà con ở trên hay không?

--- Thưa, có. Tôi có một thằng em trai ở trên.

— Phải có quen vậy mới được, chờ mình lạ lên đất Saigon mà không có ai chỉ dẫn thì có dễ gì đâu. Người em thím làm việc gì ở trên?

— Thưa, nó làm thầy thuốc Annam.

— Thầy thuốc gì? Hốt thuốc Bắc phải hôn?

— Thưa, phải.

— Có học làm thuốc hay sao?

--- Thưa, có. Hồi trước cha sắp nhỏ tôi có dạy ít năm, nên nó biết chút đỉnh, coi mạch hốt thuốc được.

--- Em thím ở Saigon mà ở lối nào nhầm đường gì, thím biết hôn? Saigon minh-mông lắm, phải biết rõ chỗ ở kiếm mới được.

--- Thưa hôm Tết nó có gửi thơ về nói nó ở Khánh-Hội. Nó nói trên dốc cầu mồng đi thẳng xuống một khúc tới ngả ba, có đường té qua tay trái. Đừng có đi đường đó, phải vò cái đường đất bên phía tay mặt, vò một chút thi có nhà cờ phố nhiều, vò đó hỏi thăm thì người ta chỉ cho.

--- Biết rõ như vậy thi được.

Bà Hương-sư biếu cô Hao dắc hai đứa em vô phia trong mà chơi và kêu con Sáu, là đứa ở hầm trầu nước, mà dặn mồ tủ lấy bánh cho hai đứa nhỏ ăn. Mấy chị em cô Hao theo con Sáu vô trong. Chừng cô Hao đi ngang trước mặt bà Hương-sư thì bà châm-bầm ngó cô, đến cô vô khuất tẩm màn treo cửa buồng rồi, bà mới day lại mà nói với thím giáo rằng: « Con nhỏ ngộ thiệt. Bộ nó có nghén phải rồi ».

Thím giáo Điều hổ thẹn, nên cúi mặt xuống, không nói chi hết.

Này giờ ông Hương-sư nằm cái ghế xích-đu giữa nhà mà hút thuốc. Bây giờ ông mới ngồi dậy mà nói rằng: » Thím giáo nè, việc nhà của thím, vợ chồng tôi biết rõ hết. Mấy mẹ con chị Cả đều là người không có lương-tâm. Còn anh Cả của tôi thi ãnh yếu ớt quá, ở trong nhà ãnh không dám quyết đoán việc gì hết. Nhà có tiền, mà con cháu ít, lẻ thì ta phải lấy nhơn đức mà ở đời chờ sao lại còn ham giàu mà làm việc bất nghĩa. Tôi can không được tôi ghét tôi bỏ, làm sao đó họ làm. Tôi cũng chống mắt mà coi họ ham giàu rồi họ giàu đến bực nào cho biết. Tuy hồi trước thầy giáo nghèo song thầy là một nhà lề nghĩa. Bây giờ thầy khuất rồi, mình cười con gái thầy cho con mình, thiên-hạ thấy vậy họ càng kính phục, chờ ai dám chê cười. Huống chi con mình nó lở làm việc không phải, dầu nó có tháo trúc, mình cũng phải ép nó chuộc lỗi của nó, như vậy mới nhầm đạo-lý chờ. Mà chẳng những là con thầy giáo, dầu con ăn mày đi nứa mình cũng phải làm như vậy. Chị Cả chỉ không biết đều, chỉ nói nhiều tiếng nghe bất nghĩa lắm. Tôi thấy mấy mẹ con thím

thiệt tôi chịu không được. Tôi muốn bắt ở lại đây tôi nuôi, người ta lấy ruộng lại không cho thím muôn, tôi cho thím muôn ruộng của tôi đểng thím làm; người ta đuổi thím phải dở nhà mà đi, không cho ở trong đất nữa, tôi cất nhà khác trong đất của tôi cho mẹ con thím ở, coi ai dám làm sao tôi cho biết. Ngặt gi tôi với anh Cả là anh em ruột, bồ nào cũng ruột thịt với nhau, làm như vậy té ra tôi là em mà tôi ngồ-nghịch với anh, tôi làm đều nhục nhã cho anh, thiên-hạ thấy vậy người ta chê cười tôi. Thôi, thím có một người em ở Saigon, thì thím lên đó mà nương náu cũng được. Mà Thím đi làm chi gấp, ở đây chơi một hai bữa rồi sẽ đi ».

Thím giáo không dè Hương-sư biết việc riêng của mình, bởi vậy thím ngồi nghe Hương-sư nói chuyện thì thím lấy làm lạ hết sức. Chừng Hương-sư nói dứt rồi, thím mới hỏi rằng :

--- Việc của con nhỏ tôi sao ông bà hay ?

--- Bữa hôm hai vợ chồng tôi có xuống dưới. Xuống thình lình, mà vợ Ban-Biện nó đọc hết công chuyện cho tôi nghe, rồi nó hỏi tôi coi phải tinh làm sao. Chuyện dễ quá, có gì khó đâu mà phải tinh. Tôi nói ngay : Tú-Tài Xương nó từ tinh lở với con thím có chưa rời thì nó phải cưới. Tôi cắc nghĩa nếu cưới con thím thì được 3 đều phải : 1· cứu danh giá một người con gái khỏi bị nhơ-nhuốt, 2· làm cho thằng Xương khỏi mang tội ác, 3· được tiếng khen không tham phủ phụ bần. Tôi lấy lẻ phải tôi nói cho mà nghe, mà chỉ Cả ham giàu, không biết nhơn nghĩa gì hết, chỉ quyết làm sui với Bá-Hộ Chính đặng ăn cùa, bởi vậy chỉ đã không nghe lời tôi mà chỉ còn mắng tôi nữa. Còn thằng Xương nó có học, mà nó

cũng không ra gì, nó nghe lời bà già nó, thôi còn kẽ gi nữa. Tôi nghe vợ Ban-Biện bàn soạn cho thím 300 đồng bạc, dặng thím dắc con đến xứ khác làm ăn. Nó có cho hay không, mà thím đi đây ?

— Thưa, có. Tôi làm tờ bán hết nhà cửa đồ đạc cho cô Ban-Biện rồi cô cho tôi 300 đồng bạc. Con nhỏ tôi nò rầy, nó không cho tôi lấy, mà tôi nghỉ phận tôi nghèo, nếu không lấy thì đến xứ lạ có vốn đâu mà mua bán làm ăn, bởi vậy tôi phải lấy.

--- Con nhỏ nò rầy thím đó phải lăm. Họ không ra gì mà lấy đồng tiền của họ làm chi.

Bà Hương-sư tiếp mà nói rằng : « Bùa hồn ở nhà tôi gây với chị Cã dữ quá. Mà chị đó chỉ nói kỳ lăm, không gây không được. Hôm đó ở nhà tôi giận, muốn đi thẳng xuống nhà thím dặng nói công chuyện cho thím nghe. Tôi sợ làm vỡ lở thiên hạ họ hay họ chê cười, tôi can hết sức, nên ông mời chịu về. Hôm nay ông còn phiền lung lăm, ông nhứt định không thèm bước chân tới nhà anh Cã nữa. Ông lại nói chị Cã chê thím nghèo, không thèm làm sui với thím, để ông nuôi con nhỏ rồi ông gả nó coi có hơn con chị hay không ».

Thím giáo bèn nói rằng :» Ông với bà thương mẹ con tôi, thiệt tôi đợi ơn lung lăm. Nhưng mà có lẻ nào tôi dám chen vô giữa mà làm cho ông Hương-sư với ông Cã mích lòng nhau ».

Vợ chồng Hương-sư nghe lời nói trung hậu dè dặc như vậy thì ngó nhau mà cười.

Bà Hương-sư lại nói rằng : « Con nhỏ ngộ quá, cho nó trang xuất ăn mặc lũ-lễ thì con nhà giàu nào mà dám bi với

nó. Tôi biết con gái út Bá-hộ Chịnh mà. Con đó xấu oắc, coi không được. Chị Cả chỉ mê giàu, rồi chỉ chóa mắt, chỉ khen bướn.

Vợ chồng Hương-sư theo cầm thím giáo ở lại chơi ít bữa. Thím giáo thấy người ta thương, thím không dám từ, nên phải vung lời.

Bà Hương-sư kêu thợ may mà mướn may cho thím giáo với cô Hảo mỗi người một cái quần lanh một cái áo xuyến và may cho 2 đứa nhỏ mỗi đứa một bộ đồ vải trắng.

Ở mấy ngày vợ chồng Hương-sư thấy tánh nết của cô Hảo thì càng thương thêm, mà thương cô Hảo chừng nào lại càng phiền vợ chồng Hương-Cả Hoàng chừng nấy.

Thím giáo Điều ở được 7 bữa, rồi nghỉ không le o hoài, nên xin phép vợ chồng Hương-sư mà đi Saigon. Vợ chồng Hương-sư liệu nuôi không được, mà cũng không le cầm hoài, nên chịu cho đi và nói để khuya rồi sẽ sai người nhà đưa ra xe-hơi và mua giấy cho.

Tối lại Hương-sư mới nói với thím giáo rằng : « Vợ chồng tôi muốn nuôi thím với mấy cháu lắm, ngọt làm như vậy thì khó coi, nên nuôi không được. Thôi, thím lên Saigon kiếm công chuyện mà làm ăn. Bề nào vợ chồng tôi cũng không bỏ thím đâu. Việc con cháu đã lở rồi, thím chẳng nên buồn. Thím rán nuôi nó. Ai quấy thì để cho họ quấy thím, cứ làm phải thì Phật Trời không phụ thím đâu. Thím lên Saigon làm ăn, nếu có xảy ra việc gì nguy hiểm, thì phải gởi thơ cho tôi hay. Còn chừng cháu sanh sẵn, thím cũng gởi thơ cho tôi biết coi con trai hay là con gái. »

Đến khuya mấy mẹ con thím giáo thức dậy sửa soạn đi. Bà Hương-sư đưa 100 đồng bạc mà nói rằng : « Bây giờ thím có

tiền nhiều, nên tôi không cần giúp nhiều nữa mà làm gì. Thôi, thím lấy 100 đồng bạc đây để dành chừng nào con cháu sanh sẵn thì trả tiền nhà thương và mua thuốc men cho nó uống. Thím hãy nhớ, hề có việc chi uất-trắc thì gởi thơ về cho vợ chồng tôi hay. »

Thím giáo tạ ơn rồi từ mà đi. Ông Hương-sư cho một người trong nhà dắt ra bến xe hơi, mua giấy cho mấy mẹ con và coi lên xe ngồi tử-tế rồi mới về.

Xe rút chạy, mẹ con thím giáo Điều đã ngậm-ngùi nỗi ly hương, mà lại ái-ngại thân lữ-khách.



**Đoạn thứ II
THẾ ĐẠO KỲ KHU.**

LỐI ba giờ chiều, mặt trời dọi nắng như đỗ lửa, lại thêm đường trán dầu hơi lên nóng như lò than.

Một người đàn-ông, trạc chừng 35 tuổi, mặt mệt cái áo bà-ba với một cái quần vải trắng, quần áo đã cũ mà lại dơ, chơn mang một đôi guốc, đầu hớt tóc điệu ma-ninh mà không đội nón nên tóc xấp-xải phủ trán, tay mặt che một cây dù vải trắng mà cũng cũ mèm, tay trái vắt một cái áo xuyến đen dài, tay với vạt lòng-thòng, lại cầm một cái gói với khăn đóng bằng nhiều đen mà chỗ trồ màu đỏ, nhiều chỗ lồi mền lót ở trong ra xám-xám.

Người ấy đi qua cầu mống Khánh-Hội, tuy có che dù, song bị lén dóc cầu mệt, lại bị trời nắng nóng-nực, nên mồ-hôi ra ướt áo phía sau lưng một khoanh bằng cái đĩa. Qua cầu rồi thì lầm-lũi đi xuống dốc, tới ngả ba vô hang tàu Nhà-Rồng thì lại quẹo qua phia tay mặt mà đi theo cái đường đất vô dãy phố ngói cũ vách ván, nền đất chừng 9-10 căn.

Một tốp con nit, hơn 10 đứa, xùm nhau chơi trước cửa phố ấy, trũng giòn om sòm. Có một đứa con trai, chừng 9 tuổi, mặc quần vải đen, không có áo, tóc xù-xơp, ngồi thấy người che dù nồi trên đó đi vô, thì nó la « cha », rồi bỏ choi tuôn chạy ra mà đón. Người ấy hỏi thằng nhõ rằng :

— Có má ở nhà hông ?

— Không có, má đi đánh bài từ hồi ăn cơm rồi cho tới bây giờ, má biếu ở nhà coi nhà mà má không có cho su, nên đói bụng muốn chết.

— Sớm mơi không có ăn cơm hay sao mà đói ?

— Có chờ. Mà ăn từ hồi sớm mơi lâu quá, không đói sao được. Cha cho một đồng su mua bánh ăn, cha.

— Để thửng-thắng vô nhà đã.

Hai cha con dắt nhau vô căn phở thứ ba. Người cha móc cây dù trên vách buồng, mang cái áo xuyến dài với cái khăn đóng nơi mẩy cái đinh theo vách, để cái gói trên cái bàn nhỏ dựa cửa, rồi cởi áo bà-ba bận trong mình đó ra. Thằng nhõ đứng chờ, chừng nó thấy cha nó lại ngồi cái ghế dựa bàn nó mới nhắc xin su nữa. Người cha bèn móc túi dây-nịch lấy ra một đồng su mà đứa. Thằng nhõ chụp lấy rồi vụt chạy ra cửa.

Người này tên Lý-kỳ-Lân, xưng là thầy thuốc bắc, nhưng mà người trong xóm hễ có đau ốm thì họ lại nhà thương thi mà xin thuốc, bởi vậy thầy không có thân-chủ, tung thế thầy phải sang qua nghề thầy bói, mỗi buổi sớm mơi thầy qua chợ Bến-Thành trải nhựt-trình ngồi trên lề đường mà xú què đoán may rủi, giàu nghèo cho thiên-hạ. Thầy ở căn phở này đã được bốn năm rồi, những người biết thầy đều kêu là

« Thầy Ba Lan ». Thầy có vợ và vợ chồng chỉ có một đứa con trai đỗ mà thôi, năm nay 9 tuổi, đặt tên là Phụng. Thầy gốc ở xóm Láng-Dài thuộc tỉnh Bắc-Liêу, vốn là em của Lý-thị-Phòng, kêu là thím giáo Điểu, chúng ta đã biết rồi.

Thầy ba Lan về nhà cởi áo một hồi khô mồ-hôi rồi, thầy mới nằm trên bộ ván dầu nhỏ mà nghỉ. Cách chǎng bao lâu vợ đi đánh bài về, bước vô thấy thầy Ba Lan nằm thi cười và hỏi rằng :

— Bửa nay bôi đắt hay không ?

— Đề xài.

— Kiếm được bao nhiêu ?

— Bốn năm cắt.

— Dở khết ! Tôi ở nhà mà tôi kiếm được một đồng mấy.

— Giỗi ! Tôi kiếm ít, vậy mà chắc ăn, bữa nào cũng có. Minh kiếm nhiều, mà tôi sợ có bữa phải bán áo bán quần.

— Đề hòn !

Hai vợ chồng cải lẫy, bồng có thím tư Hữu bồng con lại đứng ngay trước cửa kêu mà nói rằng : « Thím Ba, có ai hỏi thăm nhà thím đây. » Vợ thầy ba Lan ngo ra thì thấy hai người đàn-bà bưng thúng, có dắc 2 đứa nhỏ, đương dợm bước vô cửa.

Thầy Ba Lan ngồi dậy, ngo ra, rồi la lớn lên rằng : « Chị hai ! Chị mới lèn tới đây hay sao ? »

Thím giáo Điểu thấy em thì mừng, bèn xăng-xóm bước vô không ái ngại nữa. Cô Hảo với hai đứa nhỏ cũng bước vô.

Vợ thầy Ba Lan cũng mừng, song thấy chị đi mà có dắc theo 3 đứa con thì hỏi rằng :

--- Chị đi mà chị dắc hết sắp nhở theo rồi ai coi nhà ?

— Nhà tôi bán rồi.

— Ủa sao vậy ?

— Tôi bán nhà đểng lên trên nầy mà ở.

Vợ Ba Lan nghe nói như vậy thì chau mày, coi sắc mặt không vui, quay quả đi vô buồng.

Thầy Ba Lan mẩy đứa con của thím giáo rồi nói rằng : « Mấy năm nay tôi không có về dưới, bây giờ sắp nhở coi lớn đại. Con lớn đây là con Hảo phải hôn ? »

Thím giáo ngồi trên ván, lột cái khăn choàn hầu xuống mà lau mặt và đáp rằng :

— Con Hảo đó đà.

— Còn hai đứa nhỏ tên gì ? Tôi quên.

— Thằng lớn đó là thằng Hoà, còn thằng nhỏ là thằng Hiếu. Tôi đẽ được trúc năm rồi cậu mới đi mà.

— Phải a. Năm tôi đi thì con Hảo mới 12 hay là 13 tuổi giđó, bây giờ nó lớn đại. Sắp nầy nếu tôi gặp ngoài đường thì tôi có biết đâu.

— Thằng Phụng đi đâu, nãy giờ không thấy nó ?

--- Nó mới xin su rồi chạy đi mua bánh đằng quán. Có việc gì hay sao mà chị không ở dưới nữa lại đi lên trên nầy ?

--- Ối ! công chuyện dài lắm, đẽ thủng-thẳng rồi tôi sẽ nói cho cậu nghe.

- Nhà chị bán cho ai ?
- Bán cho họ ở dưới.
- Bán được bao nhiêu ?
- Có 30 đồng bạc,
- Sao mà rẽ dữ vậy ?
- Tôi buồn nên bán mà đi phứt cho rãnh.
- Cha chả ! Ở đất Saigon này khổ lắm. Chị là đòn-bà, mà lại mang tới ba đứa con, làm sao cho đủ ăn ?
- Tôi buồn bán bậy bạ kiếm một ngày đôi ba cắt cũng được mà.
- Đôi ba cắt làm sao cho đủ ? Ở đất này tốn hao trăm bồ, chớ phải như ở dưới mình hay sao. Phải trả tiền phố, phải mua cơm gạo, phải mua dầu đèn, phải ăn bánh hàng, mỗi mỗi đều phải tốn hết thãy. Chị có 30 đồng bạc vốn, tôi sợ chị làm trong vài tháng thì tiêu hết.
- Không có sao đâu.
- Vợ Ba Lan nghe nói chị chồng có 30 đồng bạc thì bước ra nói rãng :
- Mình khéo lo ! Chị hai có vốn tới 30 đồng bạc còn gì nữa. Vậy chớ hồi mình lên Saigon mình có vốn lại bao nhiêu ? Lên tới trên này có 9 đồng bạc, mà mấy năm nay cũng xong vậy.
- Chỉ bì với mình sao được.
- Sao lại không được. Chị đừng có lo chị Hai. Chị muốn phố chị ở, chị lập một cái quán trà-huế, còn dır baonhiều chị để

tôi cho giùm tiền góp, lấy lời chị ăn không hết. Đầu đàng kia còn hai căn phố trống đó, chị mướn phứt một căn chị ở đi. Phố có 5 đồng một tháng rẻ quâ.

Thím giáo ngo-ngáo một hồi rồi nói rắng :

- Thôi, cho mấy mẹ con tôi ở đậu đở vài bữa rồi sẽ hay.
- Ở đở ít bữa thì được.

Thằng Phụng đi chơi về, bước vô thấy khách lạ đầy nhà, không biết là ai, đứng ngó thằng Hòa với thằng Hiếu tràn-tràn.

Ba Lan chỉ nó mà nói với chị rắng : « Thằng con của tôi đó đa, Lại xá cô Hai đây, Phụng. »

Thằng nhỏ lấy mắt mà ngó, không xá, không chào chi hết.

Thím giáo nói rắng : « Lớn rồi nó giống hịch má nó. Hai đứa đó là anh của con đa : Nó ở ruộng nên quê mùa lắm, con đặc giùm nó đi chơi đi. »

Thằng Hòa bước ra ngoài. Thằng Hiếu với thằng Phụng đi theo, rồi ba đứa làm quen nói chuyện với nhau.

Tối lại thím giáo Điều mời thuật việc nhà của thím cho vợ chồng Ba Lan nghe. Thím tò thiệt việc cô Hảo lấy Tú-Tài Xương có chửa, bà Cã Hoàng hâm he làm hại, lại Tú-Tài Xương cũng làm lơ, lo cưới vợ khác, bởi vậy thím phải bán nhà mà đi, trước tránh đỡ tiếng chê cười, sau khôi bị bà Cã làm khó dễ. Vì thím biết bụng vợ Ba Lan không tốt nên thím giấu biệt sự cô Ban-Biện cho 300 đồng bạc, và sự vợ chồng Hương-sư Thiện cho thêm 100 nữa, sợ nói ra rồi vợ chồng Ba Lan hỏi mượn, làm lộn-xộn tiêu hết đi.

Ba Lan nghe rõ đầu đuôi việc cô Hao, thì nổi giận, nên nói rằng :

— Chị đi bậy quá ! Theo tôi, thi tôi ở lại đó, coi ai làm sao mà hại tôi được đâu. hại thử coi. Sợ việc gì nên phải bỏ xứ mà đi.

— Ối thôi ! Minh sức như chau-chấu, còn người ta như cái xe, mình chống sao cho lại người ta.

— Chén đá mình chơi với chén kiều, dầu mình cõi bể thì cái chén kiều cũng mẻ, sợ gì mà không chơi.

— Cũng tại con mình nó dại lắm nên mới ra cớ đòi như vậy, minh phai trách mình chứ không nên trách người ta.

Vợ Ba Lan xen vô mà nói rằng : « Chị Hai thiệt thà quá ! Theo tôi, nếu con tôi nó lấy con bà Cã mà có chửa, thì có phải dễ đâu. Phải cưới con tôi thì mới êm, băng không thì tôi làm rùm mang xấu cả kiến họ. Còn muốn cho tôi đi đăng thong thả mà cưới chỗ khác, thì cầu cho tôi đòi ba ngàn, biết tôi chịu hay không mà. Họ không có cho chị đồng nào hay sao ? »

Thím giáo dụ-dụ rồi đáp rằng :

— Không có.

— Tức chết đi !

— Thôi, mơ. Ở đời tinh việc hùng dữ làm chi. Minh ở phái, ai có làm quấy thì Trời Phật biết cho họ.

— Nói như chị vậy thi hết chuyện rồi. Minh nghèo, làm thế gi miềng có tiền thi thôi. Chị muốn ở phái, mà không

có cơm ăn, chị đói chị chết rồi ở phải sao được ?

— Nếu vậy thì giàu mới làm phải được, còn nghèo làm phải không được hay sao ? Tôi cứ làm phải hoài, dẫu người ta không biết chờ có lẻ Trời Phật cũng hay.

Vợ Ba Lan quen thói ham tiền bạc, nghe chị nói chưa chắt quá thì tức cười.

Thím day lại hỏi Ba Lan rằng :

— Còn cậu mơ lên Saigon làm ăn mấy năm nay vậy mà khá không ?

— Trời ơi, nghèo muốn chết, khá giống gì được.

— Cha bày trẻ hồi đó có dạy cậu sách thuốc nhiều. Cậu coi mạch hốt thuốc cho người ta không được hay sao ?

— Tôi coi mạch đoán chứng bệnh như thần, ngọt vì tôi nghèo, nhà cửa lôi thôi, ăn mặc xập-xệ họ không tin, nên họ không chịu uống thuốc, biết làm sao. Chờ chi tôi có vốn một vài ngàn, tôi dọn tiệm thuốc rực rỡ, tôi muốn nhựt-trình cồ-động, tôi in lời rao mà rải, tôi treo bǎn eùng đường thì chắc tôi kiếm su đậu lắm.

— Cha sắp nhở tôi hồi trước có dọn tiệm dọn téo gì đâu, mà họ cũng rước hốt thuốc liền liền đó sao.

— Ở dưới đồng khác, còn ở đất Saigon khác. Chị phân bisao được. Ở đất này phải làm cho chúa con mắt thiện-hạ thì kiếm tiền mới được.

— Cậu không làm thuốc, vậy cậu làm nghề gì ăn ?

— Tôi làm Thầy hói.

— Cậu biết bói hay sao ?

— Hồi trước anh Hai có chỉ sách bói, sách tướng cho tôi chút đỉnh. Tôi coi sách rồi tôi xú quẻ nói bậy nói bạ kiếm tiền cũng được.

— Nói bậy nói bạ mà họ tin sao ?

— Ở đất Saigon dễ cái đó lắm. Làm việc gì họ cũng đi bói hết thảy. Tôi bói cho mấy ông mấy cô cà ngựa cũng no rồi. Có người trúng lớn họ về họ thường tôi tới năm ba đồng bạc. Minh bói mình đừng có đoán quyết, mình nói phân hai bè nào cũng trúng.

— Chà ! Cậu làm nghề đó cũng đủ ăn hả !

— Khá lắm chị. Mà tôi nói cho chị nghe chơi, chị đừng xì ra, họ biết rồi họ không thèm bói nữa tôi chết đói đà.

— Ai dại đủ vậy hay sao.

Vợ Ba Lan hỏi thím giáo rắng :

— Chị nói chị bán nhà 30 đồng bạc, chị đi xe hơi với mấy đứa nhỡ tốn hao bọn rồi, bây giờ chị còn được bao nhiêu ?

— Tôi còn đủ.

— Sao mà còn đủ được ?

— Tôi có ít chục giã lúa. Hôm đi tôi có bán lấy bạc đó mà đi đường.

— À, có vậy chăng !... Ở Saigon có tụi móc túi nó móc nghề lắm. Chị còn bao nhiêu bạc thôi đưa tôi cất, chờ chị để trong mình không xong đâu. Tụi nó thấy chị ở ruộng lên, nó theo chị lắm đà.

--- Tôi may trong túi áo chắc cứng, làm sao mà họ lấy được ?

— Nó móc túi không được, thì nó lắt đi chờ.

— Giống gì mà dũi vậy !

— Ồ, nó dũi lắm mà.

— Thôi, để sáng mai tôi mở túi ra rồi tôi sẽ gởi tiền cho cậu mợ cất giùm.

Đêm ấy vợ chồng Ba Lan với thằng Phụng thì ngủ chung một cái giường trong buồng, nhượng bộ ván nhỏ phía trước cho mấy mẹ con thím giáo chen nhau mà ngủ đở.

Thím giáo có 400 đồng bạc trong mình, thím nghe nói họ móc túi thì thím sợ, ngặt thím đã nói lở với em rằng thím có 30 đồng mà thôi, lại thím không tin bụng em đâu, nên thím không biết liệu lẻ nào. Thím đợi trong nhà ngủ hết rồi thím mới lén ngồi dậy mở túi móc bạc ra mà đếm. Nhờ cái đèn trong buồng đợi sáng, thím soạn bạc lại, thì còn đủ 3 tấm giấy săn của cô Ban-Biện đưa, với 5 tấm giấy hai chục của bà Hương-sur cho. Còn tiền bán lúa được 26 đồng bạc, từ hôm ra đi đến nay, trả tiền xe từ Láng-Dài lên Bắc-liêu với cho sắp nhỏ ăn bánh, và mướn xe qua Khánh-hội, mẻ hết 3 đồng, dư lại 23 đồng thì thím gói giấy riêng coi lại cũng còn đủ. Thím bèn lấy một tấm giấy 20 bên kia với 10 đồng bạc lẻ bên này, cộng là 30 mà để riêng. Còn lại 380 đồng với gói 13 đồng, thím bỏ cái gói 380 đồng vào túi tay mặt, lấy kim chỉ trong cái thúng của thím mà may miệng lại chắc cứng. Gói 13 đồng thì thím bỏ vào túi tay trái để mà xài, nên không cần cất kỹ.

Sáng bữa sau thím giáo thức dậy gởi 30 đồng bạc cho vợ Ba Lan cất giùm. Vợ Ba Lan thấy bạc thì cười và nói rằng : « Ủ, để tôi cất giùm cho, chừng nào có việc dùng thì sẽ lấy mà dùng. »

Ba Lân bận áo dài, bịt khăn đóng, sữa soạn qua chợ Bến-Thành mà bói. Khi ra đi anh ta kêu vợ mà dặn rắng : « Minh đi chợ mua thịt cá đặng nấu cho chị Hai với sắp nhỏ ăn. Sớm mai tôi không ăn cơm nhà đâu. Ở nhà ăn đi, đừng có chờ ».

Vợ Ba Lân rủ thím giáo đi chợ Bến-Thành mua đồ ăn, để cô Hảo ở nhà coi nhà với mấy đứa nhỏ. Đi chợ về, thím giáo đứng nhắm cái ngã ba đường dưới cầu Khánh-Hội, thiên hạ đi qua lại dập dều, có thể lập quán tại chỗ đó mà bán đồ được. Về tới nhà, thím lại đi thẳng lại coi 2 căn phố trống đầu đường kia, thi căn nào cũng sạch sẽ, có thể dọn được.

Đến xế Ba Lân về, thím giáo, tò ý muốn mướn một căn phố mà riêng cho thong thả, rồi lập dựa lề đường tại ngả ba vò Nhà Rồng, một cái quán bán trà huế, dừa xiêm, trầu, thuốc, bánh trái chút đinh kiểm lời mà nuôi con. Ba Lân muốn cho chị có nghề làm ăn đặng mình khôi nuôi, hỏi vậy nghe chị tinh như thế thì khen phải, lật đật đi mướn phố giùm, đi mua một cái chồng, để trong buồng, một bộ ván thông lót phía trước.

Anh ta lại biếu vợ đi mua đèn, mua chén, dĩa, ơ, nồi, đủ đồ cho chị ăn ở riêng.

Thím giáo dọn nhà yên rồi, Ba-Lân mới lo lập một cái quán cho chị mua bán. Nhờ có 30 đồng bạc đó anh ta mới đặt cho thợ mộc đóng một cái bàn đặng để đồ bán, đóng một cái ghế dài cho thiên-hạ ngồi ăn bánh uống nước trà-huế, đóng 2 cái ghế đầu cho chủ-quán ngồi và mua 4 khíc cây để cắm xuống lề đường rồi kéo bồ mà che nắng.

Dọn nhà lập quán xong rồi thì vợ chồng Ba Lân nói đã tiêu đứt 30 đồng bạc và hỏi bây giờ lấy gì làm vốn mua

đồ mà bán. Thím giáo cười và đáp rằng : « Tiền bán lúa tôi còn mười mấy đồng bạc đây, tôi lấy tiền ấy mua đồ mà bán được.

Vợ Ba Lan nghe nói như vậy thì nói rằng :

— Bộ chị này còn tiền nhiều lắm, mà chỉ sợ mình mượn nên chỉ giấu chờ gì ?

— Không có đâu. Ai giấu làm chi.

Thím giáo mua dừa xiêm bánh in, bánh bàn, ổi, mận, trầu, cau, rồi ra ngồi quán mà bán, còn cô Hảo thì quạt lửa nấu nước mà pha trà-huế.

Mời khỏi bán một bữa đầu, mà người ta ghé quán ăn bánh uống nước thường thường hoài. Mẹ con thím giáo thấy vậy thì vui lòng chắc sẽ có đủ cơm ăn mà sống được.

. . .

Dãy phố chồ thím giáo Điều mướn mà ở đây chẵn 10 căn, hồi trước có 8 chủ ở, bấy giờ thím giáo mướn một căn nữa, nên được 9, còn trống một căn.

Ở ngoài đi vò, gấp căn đầu là căn của thím Tư Hứa ở. Thím này có chồng hồi trước làm Cấp-rắn coi cho mướn xe-kéo, chồng theo vợ bé đi đâu mất hơn một năm rồi, không ai gấp, bỏ thím ở lại với một đứa trai 12 tuổi, và một đứa con gái mới 3 tuổi ; thím mua bán rau cải bên chợ Bến-Thành.

Căn thứ nhì Thầy đội Tiền ở với vợ và 5 đứa con. Thầy làm Đội đi giấy cho nhà Băng, ăn lương cũng trọng, ngọt hè về nhà thì uống rượu say luôn luôn, rồi chửi vợ đánh con làm rùm trong xóm.

Căn thứ 3 là căn của Ba Lân ở.

Căn thứ 4 thì Tám Tinh ở. Người này không có vợ con, làm việc với Thành-Phố, coi gop tiền thuế bến nước, nên đi sớm về tối, ít hay có ở nhà.

Căn thứ 5 thi chú chết Lùn ở với vợ Annam và 5 đứa con. Chú làm nghề bán mì thánh, nên sớm mơi thi chú ở nhà làm mì, trưa chú mới gánh đi các nẽo đường mà bán cho đến 10 hoặc 11 giờ khuya chú mới về.

Căn thứ 6 thi cô Ký Hài ở. Cô này chồng chết, cô mới 35 tuổi, ở làm thợ-may mà nuôi 3 đứa con.

Căn thứ 7 thi cô Hoàng-thị Diệm-Xuân ở, cô này là người Bắc, chừng 24-25 tuổi, đứng bán hàng tại một hảng buôn lớn, ăn lương mỗi tháng 40 đồng; cô ở với người dì, cô không có chồng, mà lại có một đứa con trai chừng 4 tuổi.

Căn thứ 8 là căn thím giáo Điều mới mướn ở đó.

Căn thứ 9 thì bỏ trống.

Còn căn chót thi vợ chồng anh Tám Sẫu ở. Anh này làm cu-li vát đồ dưới tàu buôn, còn vợ thi bán chè-thưng. Vợ chồng có 2 đứa con, hễ chồng đi làm, vợ đi bán, thì 2 đứa con để cho mẹ giữ.

Đây là kẽ nôi dây phố ngồi ở phía ngoài, còn vô trong thì có nhiều cái chòi nhỏ với mấy dây phố lá cất cái nằm nằm ngang dây nằm dọc, hạng dân nghèo ở chật-hẹp dor-dáy, kẽ không xiết.

Thím giáo Điều xuất có mấy chục đồng bạc mà thím yên chồ ở, lại có công việc làm ăn, bởi vậy thím hết lo sợ như hôm ở

Láng-Dài mới ra đi, mà nhứt là thím rờ trong túi biết còn
một số bạc tới 380 đồng, thím kẽ chắc bề nào con thím cũng
không đòi, thi thím càng vững lòng mà đởm đương với
thế cuộc.

Mỗi buổi sớm mai, thím đi mua bánh trái đem về rồi cô
Hảo phụ dọn ra quán mà bán. Căn nhà của thím tuy chẳng
có đồ đặc chi quí, nhưng mà thím sợ kẻ gian vô tóm quần
áo thì cũng tốn tiền may cái khác, bởi vậy thím dặn thằng
Hòa với thằng Hiếu phải ở nhà coi nhà, mà lúc nào có rảnh
thì thím còn sai cô Hảo chạy về thăm chừng nữa. Ngày nào
cũng vậy thím bán cho tới tối mò thím mới dọn về.

Cô Hảo có nghén, cô đồi sắc, và nhờ lên Saigon tắm gọi
nước ngọt nên da mặt cô trắng đỏ, tướng mạo coi còn đẹp
hơn hồi trước nữa. Cô phụ với mẹ mà bán quán, mỗi ngày
cô hận một cái quần vải đen với một cái áo bà-ba vải trắng,
đòn-ông con trai qua lại ai cũng dòm ngó, ai cũng trầm trồ.

Có một người khách-trú làm Mái-chín cho hãng tàu đò,
nhà ở một căn lầu tại đường Kinh-Lấp, thường hay qua
Xóm-Chiếu mà xem xét hàng hóa dưới tàu. Chủ nô thấy
cô Hảo thì chủ nô phai lòng. Chủ hỏi thăm người ta nói cô
Hảo là cháu của Ba-Lân, nên một đêm nọ chủ ghé nhà Ba-
Lân mà xin làm mai cho chủ cưới cô Hảo.

Vợ Ba-Lân có tính tham, thấy chủ Mái-chín đi xe-hơi tốt,
ăn mặc sang-trọng thì mê, vừa nghe chủ nói muốn cưới cô
Hảo, thi thím đã tính lột da nai, nên giành với chồng mà
nói rằng :

— Con cháu tôi nó ~~ó~~ chưa mà cưới giỗng gì. Chủ không
thấy hay sao ?

— Không có sao mà. Có chửa thì có chờ. Ưng ngộ chừng nào để ngộ cho tiền năm nhà thương.

— Chú này nói kỳ quá ! Muốn vợ sao lại muốn đờn-bà có chửa ?

— Ô, ngộ muốn vậy mà.

— Không có được. Rồi chừng nó để mới làm sao ?

— Để con ngộ nuôi. Ngộ không có con mà ?

— À, hiểu rồi. Chú không có con, nên chú mới làm như vậy để kiểm con. Chú có vợ rồi hay không ?

— Có chờ. Ngộ có 3 người vợ lận mà, 2 người vợ Tàu, một người vợ A-năm, người nào ngộ cũng mướn phở cho ở riêng hết mà. Nói giùm với con gái đó ưng ngộ, ngộ mướn phở cho ở, mỗi tháng ngộ cho 30 đồng bạc.

Vợ ba Lân nghe nói như vậy thì ngộ chồng, rồi lấy mắt tỏ ý biểu chồng đừng nói, để cho thím lập thể mà xé tiền. Thím cười và nói với chú Mái-chín rằng :

— Không có được, chú ơi. Con cháu tôi chồng chết, ở dưới ruộng mới lên, nó hay mắc cở lắm. Tôi không được đâu. Nó còn bà già nó, bà đó khó lắm. Tôi không dám đút miệng vô làm mai.

— Được mà, thím làm mai giùm, ngộ cho hai chục.

— Ý, Được đâu nà. Cầu cho một trăm biết ta chịu hay chưa mà.

— Xin-xáì mà. Thím nói đi, nếu được ngộ cho nhiều nhiều.

— Cho một trăm đa, nghe hòn ? Chịu vậy thì tôi mới làm mai.

— Hầm hầy là.....

— Thôi, Mái-chin về đi. Để tôi nói coi nó chịu hay không, vài bữa rồi tôi sẽ trả lời. Nhà chú phải ở đường Kinh-Lấp hay không ?

— Ồ.

Chú Mái-chin về rồi, vợ chồng Ba Lan mừng rỡ, chắc trúng mối này no rồi. Mình làm mai mà nó cho 100 đồng bạc, thì tiền cưới có lẻ nó cũng dám cho đến ngàn. Mà làm mai bây giờ lấy xởi 100 đồng, chớ ngày sau còn nhờ-nhỏi nhiều hơn nữa.

Vợ Ba Lan bèn sai con đi mời thím giáo Đieu lại nói chuyện.

Thím giáo lơn-tơn đi lại, vừa mới bước vô, thì Ba Lan liền nói rằng: « Thời chị đã đõ rồi đa chị Hai. » Thím giáo chưng-hứng, không biết việc gì, nên hỏi rằng : « Thời sao mà đõ ? ».

Vợ Ba Lan trả lời rằng: « Có chú Mái-chin hằng tàu đò, giàu lắm, chú muốn cưới con Hảo. Chị mới lên Saigon, mà gặp cái may như vậy không phải là thời chị đõ hay sao ? ».

Thím giáo tinh cờ, chưa phân phai quấy được, nên không biết sao trả lời. Thím bước lại ván mà ngồi, rồi nói rằng :

— Con Hảo có chửa, bữa nay bụng nó đã cành-cành, mà gã lấy chồng nổi gì?

— Ấy, mà người ta chịu cưới, thì mình gã, chớ sợ làm sao.

— Gả như vậy, chừng nó về nhà chồng, người ta biết nó có chửa, dễ gì hay sao ?

— Chị đừng lo. Tôi nói rồi hết. Tôi nói chồng nó chết, nó có chῆa. Chú Mái-chín nói có chῆa thì có, không hại gì ; nếu ưng chú thì chú mướn phố dọn nhà cho mà ở, mỗi tháng chú cho 30 đồng bạc mà xài, chừng để chú cho tiền mà nǚm nhà thương đẻ, con thì chú nuôi.

— Cưới vợ gì mà kỳ cục vậy ?

— Chị quê mua quá. Chú Mái-chín không có con, nên chú muốn kiếm con mà nuôi, chờ có gi đâu mà kỳ cục. Như Annam mình họ « nôm » vậy mà, chị biết hôn ?

— Trời đất ơi, chêc khách, biết con nhở nó ưng hay không ?

— Cầu cho được như vậy, chờ sao mà không ưng. Tôi nói cho chị biết, chú Mái-chín đó giàu lǚm. Chú ở nhà lầu, chú đi xe-hơi, tiền bạc không thiếu gì. Chị gả con Hǎo vô đó, chị đá cái quán trà-huế, rồi nǚm ngūa cũng có cơm mà ăn, chẳng cần làm việc gì hết. Chứa gì chú đã nói chú dọn nhà cho mà ở, chú cho mỗi tháng 30 đồng bạc. Nếu con Hǎo ăn ở với chú mà đẻ cho chú một đứa con trai, thời nó như tiên, sung sướng biết chừng nào.

— Sợ con Hǎo nó không chịu chờ.

— Tôi coi bộ chú muốn con Hǎo lǚm. Chị gả chị đòi năm bảy trăm hoặc một ngàn cō lẻ chú cũng chịu nửa. Chị đòi một ngàn đi, chừng nào chú không chịu rồi mình sẽ bớt xuống.

Ba Lân tắng-hắng rồi nói tiếp rắng : « Chị Hai nè, chị thi nghèo mà lại có con tới ba đứa. Ở đất này muốn đủ cơm mà ăn, thì cực khổ lǚm chờ không phải dễ đâu. Vợ chồng tôi cũng nghèo, biết làm sao mà giúp đỡ chị được. Từ hôm mấy

mẹ con chị lên trên nầy tới nay, vợ chồng tôi lo cho chị hết sức. Thấy chị dọn quán bán có mồi khá, thì vợ chồng tôi cũng mừng. Mà bán quán thì bất quá mồi ngày té lời đủ mua gạo nấu cho sắp nhỏ ăn, chờ dir-dã gì được. Vì như rủi chị đau ốm rồi làm sao? Huống chi con Hảo có chữa thì ít tháng nữa nó phải đẻ. Cha chả, chừng đẻ đây lấy gì mà trả tiền nhà thương, rồi còn phải nuôi thêm một đứa nhỏ nữa, không có tiền khõ lắm! Như chú Mái-chín chú muốn cưới con Hảo ấy là một việc may cho chị. Nếu chị gả, thì con Hảo khỏi mang tiếng chữa oan đẻ lạnh, mà mấy mẹ con chị lại được no ấm trọn đời. Chị gả con Hảo thì chị nhờ, chờ vợ chồng tôi không ăn nhậu gì. Tôi chỉ chõ lợi hại cho chị biết vậy thôi, chị định lẻ nào tự ý chị ».

Thím giáo bối-rối trong trí, nên ngồi lặng thinh mà suy nghĩ.

Vợ ba Lân nói thêm rằng : « Nên gả lắm đa chị Hai. Con người ta tử-tế nữa kia, mà sợ lấy chồng không được như vậy. Đó là cái phước của Trời cho chị. Chị gả chị đòi một ngàn đi. Vợ chồng tôi làm mai đốc riết vô, chắc chú Mái-chín chịu. Chị lấy một ngàn đồng bạc, như chị không cần dùng thì chị cho vợ chồng tôi vay đểng lập một cái tiệm thuốc Bắc chơi. Tôi vay mỗi tháng tôi trả tiền lời cho chị xài, chị ở không mà ăn, khõi làm cực khõ. »

Thím giáo thở ra mà nói rằng : « Cậu mợ nói nghe phãi lắm. Ngặt không biết con nhỏ nó chịu hay không chờ ».

Vợ Ba Lân nói : « Thôi, đè tôi biếu kêu nó lại đây, rồi mình hỏi nó coi ».

Vợ Ba Lan bèn sai thằng Phụng đi kêu cô Hảo nữa. Cô Hảo lại tới, thím giáo mới nói rằng : « Nầy con, cậu Ba với mợ Ba mới nói có một chú Mái-chín giàu lăm, chú thấy con chú muốn nên chú nói mà cười. Má với cậu mợ con muốn gả con, vậy mà con ưng hay không, con nói thiệt ra đây ? »

Cô Hảo chau mày, ngó mè và cậu mợ rồi thủng-thẳng đáp rằng : « Con có thề con không thèm lấy chồng ».

Ba người nghe mấy lời như vậy thì ngó nhau mà cười.

Ba Lan tưởng con gái hễ nghe có chồng thi mắc cổ, phải làm núng chút đǐnh, bởi vậy anh ta nghiêm sắc mặt mà nói rằng : « Nầy cháu, chuyện chị Hai nói đó là nói thiệt, chờ không phải nói chơi đâu. Nay giờ cậu đã bàn tính lợi hại với chị Hai rồi. Cháu ưng chú Mái-chín đó là phải lăm. Chú là người giàu có lớn ; hễ cháu ưng thì người ta cưới bạc ngàn, mà cháu có tiền làm vốn mua bán. Đã vậy mà người ta còn hứa sẽ dọn nhà cho mẹ con cháu ở, mỗi tháng người ta phát lương 30 đồng bạc cho cháu xài, cháu để con người ta nuôi, cháu nghĩ coi còn đợi sao nữa mới ưng ? Cháu phải suy nghĩ lại. Đừng có kẽ sổ bạc người ta đi cười, hay là ngày sau cháu ăn ở với người ta có con có cháu rồi cháu hưởng gia-tài, hiện bây giờ đây người ta nuôi mấy mẹ con cháu, bao nhiêu đó cũng đủ sung-sướng rồi. Cầu mà có chồng như vậy chờ ? »

Cô Hảo đứng cạy móng tay và đáp rằng :

- Thưa, cháu không ưng.
- Tại sao vậy ?
- Tại cháu có thề, cháu không lấy chồng.

— Bộ cháu còn thương con ông Cã Hoàng hay sao ?

— Thưa, không. Thứ đồ khốn nạn như vậy mà thương nỗi gì nữa.

— Hay là cháu còn muốn đợi ông Huyện ông Phủ nào chăng ?

— Thưa, không. Cái thân cháu như vậy, ai mà thèm, nên cháu còn mong kén chọn.

— Cháu biết như vậy, thì cháu phải ưng chú Mái-chin này, chớ còn dục đặc nỗi gì.

— Thưa, không phải chú Mái-chin này mà thôi, dẫu ai đi nữa cháu cũng không ưng.

— Con nói kỳ cục quá !

Vợ Ba Lan thấy lời của chồng không công hiệu, thím nóng lòng, bèn nói rằng :

— Cháu đừng có dại như vậy. Cháu phải lo lấy chồng đặng nuôi mẹ nuôi em, chớ sao cháu lại cự không chịu lấy chồng ?

— Thưa, cháu bán quán, cháu nuôi má và mấy em mấy cháu được.

— Mợ hỏi vậy chớ chừng cháu đẻ đây, tiền đâu cháu ăn mà đẻ ?

— Cháu vô nhà-thương thi cháu đẻ ?

— Ở dưới ruộng mới lên, ai mà dạy nó biết nhà thương thi đồ nữa chớ. Thôi, đẻ thi cháu vô nhà-thương thi, mà chừng đẻ rồi, cháu mắc bồng con, làm sao cháu bán quán cho được ?

— Má cháu bán đở ít ngày cho cháu cúng cát rồi cháu bán.

— Hứ ! Thiệt cháu không ưng chú Mái-chín đó hay sao ?

— Thiệt. Cháu đã nguyện cháu không lấy chồng, thà chết đói thì cháu chịu, chứ cháu không ưng ai hết.

Thím giáo với vợ chồng Ba Lân lắc đầu, không biết lời chi mà khuyên dỗ nữa.

Ba Lân biếu con Hảo về, rồi vợ chồng anh ta mới xúi thím giáo phải ép mà gả đại. Thím giáo nói rằng : « Ý ! Không được đâu. Con nhỏ này không phải như con người ta khác đâu mà ép. Tôi nghe nó trã treo với cò Ban-Biện, nó mắng nhiếc Tú-Tài Xương, thì tôi biết sức nó rồi. Không phải dễ đâu mà ép. Thôi, để thửng-thắng rồi sẻ hay ».

Vợ Ba Lân quyết ăn cho được một trăm đồng bạc công làm mai, lại mong thím giáo có tiềnặng mà lập tiệm thuốc bởi vậy trong mấy ngày sau chị ta cứ theo dụ dỗ cò Hảo, nói vắn nầy khuyên thế nọ, làm hết sức, mà cò Hảo cũng không ưng chú Mái-chín. Thím giáo cũng phụ mà dỗ ; dỗ không được thím làm giận làm hờn, hỏi tại sao mà không chịu lấy chồng, thì cò Hảo cũng cứ nói tại cò có lời thề không lấy chồng, chứ không phải tại duyên cớ nào khác.

Nói không được, vợ chồng Ba Lân giận mắng cò Hảo rồi cấm không cho cò tới nhà nữa.

Cô Hảo thấy cậu mợ giận, mà thấy mẹ củng phiền thì cô buồn hiu, tối ngày không nhich mép.

Một đêm, mẹ với em đều ngủ sớm, cò Hảo mở cửa ra ngồi chồm hõm trước thềm. Trên trời mặt trăng tỏ rạng, trong

xóm người ngủ im lìm, duy ngoài đường có cô Diệm-Xuân, là người ở khít một bên, cô thờ thẫn đi qua đi lại. Cô Hảo nhìn trăng tỏ cô hồn phận mình, thấy cảnh tinh cô nhớ quê xưa, bởi vậy cô ngồi mà hai hàng nước mắt chảy ròng-ròng.

Cô Diệm-Xuân đi qua đi lại một hồi rồi ý cô muốn làm quen với cô Hảo, nên đứng lại ngay trước mặt cô Hảo mà nói rằng : « Chị em ở một bên nhau, mà ai cũng mắc lo làm ăn, nên không có giờ mà làm quen, coi ra tình lợt-lạt quá ».

Cô Hảo nghe nói thì lật dật đứng dậy, lấy vạt áo mà lau nước mắt.

Nhờ yến trăng tỏ, cô Diệm-Xuân thấy cô Hảo khóc thì cô chưng hững, mà lại bối rối, tiếc thầm mình muốn làm quen mà rủi nhầm lúc người ta không vui, bởi vậy cô bợ ngợ nói rằng :

« Xin lỗi cô, tôi không dè cô có việc riêng, chờ phải mà tôi biết thì tôi không dám».

Cô Hảo gượng cười mà đáp rằng :

— Thưa, cô có lỗi chi đâu. Tôi lại đây sau, lẻ thi tôi phai đi thăm chị em mà làm quen. Tôi không làm, mà tôi lại để cho cô làm quen trước, thì tôi có lỗi nhiều, chờ có cô lỗi chi đâu.

— Cô nói phai lắm. Con người đối với nhau phai có lẽ nghĩa coi mới đẹp. Tiếc vì bọn chị em ta nghèo, nên lẽ nghĩa phai sơ-sót chút đỉnh, vậy chị em ta phai rộng dung cho nhau. Thôi, việc này hai chị em ta tha lỗi cho nhau hết, đừng ai trách ai thì hay hơn.

— Cô phân như vậy tôi rất cảm ơn.

— Cô ở đâu lại đây ? Cô thuở nay ở Saigon, hay là ở nhà quê mới lại ?

— Từ nhỏ chí lòn tôi ở Bắc-Liêu. Tôi mới lên Saigon mà kiếm công việc làm ăn đây.

— Cô ở với ai ?

— Tôi ở với má tôi và 2 đứa em trai.

— Cô có bầu đến tháng nào cô sanh ?

— Tháng 8.

Cô Hảo nghe hỏi tới việc sanh-sản thì cô hồn-thẹn, nên đáp cục ngùn, rồi lại day mặt chõ khát.

Cô Diệm-Xuân khen trăng tỏ rồi mời cô Hảo ra đường đi lên đi xuống nói chuyện chơi mà hứng mát.

Hai cô thủng-thắng mà đi. Cô Diệm-Xuân hồi nãy thấy cô Hảo khóc thì biết cô Hảo có việc buồn, cô muốn khuyên giải cô Hảo, nên nói rằng : « Cái đời của bọn chị em mình là cái đời khổ. Đã biết như vậy, thì đầu có việc chi khổ lăm đi nữa, mình cũng chẳng nên buồn, phải lập tâm cho v长寿, lập chí cho bền, mà lướt qua biển khổ, việc quấy phải xin phú cho Phật Trời xét soi ».

Cô Diệm-Xuân nói tình cờ, cô luận minh-mông, nhưng mà mấy lời ấy có dính-dấp với tâm-sự của cô Hảo nhiều ít, bởi vậy cô Hảo cảm xúc, cô cúi mặt mà thở dài không nói chi hết :

Đi một khúc đường rồi cô Hảo mới hỏi cô Diệm-Xuân rằng.

— Cô là người gốc ở đâu ?

— Tôi ở Hà-Nội.

— Cô vò trong nầy được bao lâu rồi ?

— Hơn hai năm rồi.

— Bà ở nhà cô đó là má cô phai hôn ?

— Tôi mồ côi cha mẹ. Bà đó là dì của tôi.

— Còn đứa em nhỏ đó ?

— Con của tôi.

Hồi nấy cô Diệm-Xuân hỏi cô Hao về việc sanh sẵn, mà không dám hỏi tới chồng. Bây giờ cô Hao nghe cô Diệm-Xuân nói đứa nhỏ ấy là con, song hơn một tháng nay ở đây mà không thấy đón-ông tới lui, cô Hao muốn hỏi coi chồng cô Diệm-Xuân ở đâu, mà rồi cô ái-ngại dù-dự không dám hỏi.

Cô Diệm-Xuân là gái thông-minh, cô thấy cô Hao dù-dự thì cô biết ý. Vã lại muốn làm chị em thân thiết, thi cần phải lấy thiệt tình mà dãi nhau. Đã vậy mà cô Diệm-Xuân có một mối tâm-sự riêng, từ ngày cô bước chon tới đất Nam-Kỳ thi cô đau-đớn không biết chừng nào, trông cho gặp một bạn gái trong Nam mà bày tỏ tâm-sự ấy hoặc may bớt nỗi üz-uất chút it. Nay cô gặp cô Hao, tuy chưa thân thiết, song cô nghe cô Hao nói chuyện có đủ lề nghĩa, cô muốn tỏ tâm-sự, nên cười mà nói rằng :

— Tôi chắc cô nghe tôi nói-thằng bé trong nhà tôi đó là con của tôi, thi cô muốn hỏi chồng tôi ở đâu, mà vì tôi không hỏi thăm chồng của cô, nên cô không dám hỏi tới chồng của tôi, phải vậy hay không ?

— Cô liêu trúng quá ! Tôi muốn hỏi việc đó, mà vì tôi sơ thất lề, nên không dám hỏi.

--- Chồng của tôi ở Saigon đây. Nhưng mà ở đó thì ở, chờ cũng như không có.

Cô Hảo nghe mấy lời thì lấy làm kỳ, cô đứng lại ngó cô Diệm-Xuân trân-trân. Lúc ấy hai cô đi tới ngay trước cửa căn phố trống. Cô Diệm-Xuân bèn nắm tay cô Hảo, mời ngồi trên thềm căn phố ấy mà nói chuyện chơi.

Canh khuya, trăng càng thêm tỏ rạng, cảnh càng thêm im lìm. Mấy con thằng-lảng ở trong căn phố trống chắt lưỡi, mấy con dế lửa núp ngoài bụi cỏ rậm gáy om, làm cho hai cô đều có tâm-sự riêng nên đều bưng-khuân trong lòng kể không xiết.

Cô Diệm-Xuân ngồi lặng thính một hồi mới nói rằng: « Hồi nãy tôi có nói với cô, cái đời của chị em mình là đời khô. Mà cái khô của ai cũng còn khá, duy cái khô của tôi thiệt là khó chịu lắm, cô ôi! Gái lớn lên ai cũng mong có chồng, đặng có một người bạn vui đồng vui, buồn chia buồn, mà hăn-hái bước trong đường đời. Tôi cũng như chị em, đến 17-18 tuổi, thì tôi cũng mơ ước gặp một người bạn trăm năm, không cần giàu hay nghèo, miễn là đồng chí đồng tâm biết thương yêu nhau thì đủ. Mà chị em ai nấy có cha mẹ, đến lúc gần có chồng thì cha mẹ chỉ đường khôn dại, chọn kẻ hiền lương cho. Thầm thân tôi mồ-côi cha mẹ, từ 7 tuổi thì nhờ bà dì nuôi, mà bà dì lại nghèo, tuy thương tôi phải rán cho tôi đến trường mà học ba bốn năm, song bà thiệt thà nên không dạy bảo tôi được một lời nào về cách khôn dại ở đời với người ta. Đến chừng tôi 19 tuổi thì tôi gặp một cậu học-sanh Saigon đương học tại trường luật và chánh-trị. Cậu làm quen với tôi rồi lần lần hèle Chúa-nhứt thì cậu lại nhà

chơi. Làm quen được chừng một tháng thì cậu lại tỏ thiệt ý cậu muốn kết tóc trăm năm với tôi. Tôi than phận nghèo hèn, sợ không xứng đáng. Cậu nói cậu cần nhơn-nghĩa, chờ không phải cần bạc tiền.

Tôi nghe mấy lời cao thượng ấy thì tôi kinh mến cậu quá, nên không dè-dặc, mà bà dì tôi cũng không nghi ngờ. Trong 2 năm cậu còn học nửa đó, thì tôi chịu cực khổ, lo buôn bán làm cho có tiền nuôi cậu, nghỉ vì tình chồng vợ, nghĩa tương tri, hời nghèo phải giúp đỡ nhau đặng lúc giàu mà vui hưởng với nhau. Đến kỳ thi thì cậu thi đậu, mà lúc ấy tôi cũng có nghén thẳng bé tôi bây giờ đó. Cậu phải trở về Saigon đặng lo lắn cho nhà-nước cấp bằng đi làm quan. Cậu bão tôi phải ở Hà Nội mà chờ, chừng nào cậu được giấy bồ làm quan, thì cậu sẽ gởi bạc cho tôi với dì tôi đi tàu mà vô. Từ ngày cậu về Saigon rồi thì bắc tin, không có thơ từ chi hết. Tôi sanh thẳng bé tôi rồi mà cũng không biết làm sao cho cậu hay. Hễ có người quen vò Saigon thì tôi cậy nếu gặp cậu xin nói giùm cho cậu hay tôi sanh con trai và trong cậu gởi bạc cho mẹ con tôi vô. Tôi nhẫn với ai cũng không công hiệu chi hết. Cách 2 năm nay có người quen ở Saigon về, tôi hỏi thăm thì người ta nói cậu làm Tri-Huyện tùng sự tại Saigon. Tôi xin dì tôi đem cố cái nhà, rồi lấy tiền đắc nhau vò Saigon mà kiếm cậu. Tới Saigon tôi kiếm cậu hơn một tuần lễ, mà không biết chỗ nào. Một buổi sớm mai chùa-nhựt, tôi bồng con thơ thẳn theo dãy hàng đường Bonnard. Thỉnh-linh có một cái xe hơi mới tinh xợt-xợt ngừng ngay trước mặt tôi. Tôi đứng tránh trên lề đường thì thấy cậu trên xe leo xuống, đưa tay đắc một cô mặc áo quần thiệt đẹp, rồi cặp tay nhau mà vô nhà hàng. Tôi chạy theo kêu : « Cậu, cậu, tôi vò

mấy bữa rày, tôi kiếm cậu dử quá. » Cậu đứng lại ngó tôi trân-trân, rồi cháu mày nói rằng : « Kêu cái gì ! Tôi có quen biết cô hồi nào đâu. » Cô mặc áo tốt, cặp tay đi với cậu đó, cô cũng ngó tôi mà nói rằng : « Cô lầm rồi. Chồng của tôi mà, chớ phải người Bắc đâu. » Cậu kéo tay người ấy mà dắt đi tuốt. Tôi bỗng con đứng ngó theo, ngó mà không thấy gì nữa hết. Tôi trở về chỗ ngủ mà nói cho di tôi hay, rồi di cháu đồng khóc chớ không biết sao mà nói. Tiền bạc đã gần hết không thể trở về Bắc được tôi mới kiếm xin làm trong hảng từ ấy đến nay mà nuôi di nuôi con. Sau tôi mới hay thiệt cậu làm Tri-Huyện và khi thi đậu trở về trong này chừng vài tháng thì cậu cưới vợ, cưới con gái của quan Tri-Phủ hàm nào đó giàu to, có xe-hơi, có nhà tốt. Cô nghỉ thẩn coi thân đờn-bà như tôi thì khổ là dường nào. Chừng mình biết khôn, thì đã muộn rồi. Lòng dạ của đờn-ông thiệt là khốn nạn lắm. Mà thôi, « thiện ác đáo đầu chung hưu báo », tôi nghỉ như vậy nên tôi không thèm buồn, để lo mà nuôi con. »

Cô Diệm-Xuân thuật chuyện của cô đau đớn như vậy mà cô không buồn chút nào hết. Còn cô Hảo ngồi nghe, cô sánh với thân của cô, thì cô thầm tủi, tủi phận người mà cũng tủi phận mình, nên cô khóc nước mắt chảy ròng ròng.

Cô Diệm-Xuân nói dứt rồi, cô Hảo bèn nói rằng : « Tôi tưởng có một mình tôi bị người ta gạt mà thôi, nào dè cô cũng như tôi. Té ra Trời sanh bọn đờn-ông, nhứt là đờn-ông có học thức, để mà báo hại chị em mình mà. »

Cô Diệm-Xuân nghe mấy lời ấy thì chưng-hứng nên hỏi rằng :

— Té ra cô cũng như tôi hay sao ?

— Cũng vậy. Vì vậy nên tôi phải bỏ xứ mà trôi nỗi lên đây.

— Trời đất ơi! đau đớn cho bọn nǚ-lưu biết là chừng nào!

— Bây giờ tôi biết rồi cô à. Sanh làm con gái ở đời này phải giàu mới có chồng, còn nghèo như chị em mình thì là đồ chơi của thiên-hạ.

— Lời cô nói đó nhầm lắm. Tôi làm quen với cô, ý muốn nói chuyện chơi, nào dè chị em mình đồng một bệnh. Vậy tôi xin kết làm chị em với cô chẳng biết cóặng chặng?

— Nếu cô có lòng chiếu cố thì tôi cảm ơn lắm. Mà cô tin tôi, nên cô tỏ tâm sự của cô cho tôi nghe. Nếu muốn làm chị em, thì không lẽ tôi giấu chuyện của tôi với cô. Để tôi thuật tâm-sự của tôi cho cô rõ, thì cô càng oán hờn đờn-ông nhiều hơn nữa.

Cô Hảo mời to nhỏ thuật chuyện tình của cô lại cho cô Diệm-Xuân nghe, rồi nhơn dịp ấy cô cũng nói luôn chuyện vợ chồng Ba Lan muốn ép gã cô cho chú Mái-Chín hảng tàu buôn, mà cô không chịu, rồi cậu mợ giận nên cô buôn hồi nảy cô ngồi cô khóc đó.

Cô Diệm-Xuân nghe rõ mọi điều rồi cô mời nói rằng:

— Nếu vậy thì thiệt chị em mình đồng bệnh mà. Mà phận cô nghèo, phải nuôi mẹ nuôi em, rồi đây lại còn sanh sẵn nữa. Nếu có người giàu có muốn cưới cô, thì cô cũng nên ưngặng trước sung-sướng tẩm thân, sau giúp đỡ mẹ với em, sao cô lại không chịu?

— Vậy chờ phận cô, chồng được làm quan rồi họ bỏ cô mà cưới vợ giàu sang, sao cô không lấy chồng khác, mà cô lại khuyên tôi lấy chồng?

— Phận tôi làm việc, có lương đủ nuôi dì nuôi con, cần gì phải lấy chồng nữa. Tôi tính tôi tuặng nhờ kiếp sau.

— Tôi nghèo, lại tôi không tu, mà tôi có thể tôi không cho một người đờn-ông nào được động tới mình tôi nữa hết, vì đờn ông dơ-dáy lắm. Tại vậy đó nên tôi không lấy chồng nữa. Thà nghèo thì chịu, chờ đem thân mà bán cho thiên-hạ hay sao?

Cô Diệm-Xuân ngồi ngâm nghĩ rồi gặc đầu nói rằng : « Cô nói như vậy cũng phải lắm. Song tôi tưởng chị em mình kiếp này mà chịu khổ đây là tại kiếp trước mình thiếu tu. Tôi khuyên cô chẳng nên oán hận ai hết. Hễ làm lành thì gặp lành, làm dữ thì gặp dữ. Mình phải lo làm lành mà •ưu thân mình, ai làm dữ thì Trời Phật biết cho họ. Vậy kiếp này mình nên tu niệm đặng nhờ kiếp sau. »

Cô Hảo lắc đầu đáp rằng : « Nợ trần oắn-oại, tu sao giải thoát được mà tu ! »

Trăng đã xế bóng, hai cô nhìn trăng mà kết nguyễn chị em, rồi phân tay ai vò nhà nấy mà nghỉ, đặng sáng có đi làm công việc.

Từ ấy về sau cô Hảo với cô Diệm-Xuân tình càng ngày càng thân-thiết nghĩa càng ngày càng mặn-nồng ; tuy cô Hảo thì oán đời, còn cô Diệm-Xuân thì tu tâm, nhưng mà hai cô vì đồng bệnh nên thương yêu nhau như ruột.

Một buổi sớm mơ thằng Hòa với thằng Hiếu hè-hụi khiêng một quày dừa-xiêm ở trong nhà đem ra quán, cho mẹ và chị

chúng nó bán. Quay dừa thì nặng, mà hai đứa thì nhỏ, bởi vậy chúng nó rẽ đi ít bước rồi để xuống mà nghỉ.

Vợ ba Lan ngồi tại cửa ngó thấy hai đứa nhõ kéo lết quay dừa thì tức cười và hối rắng : « Vậy chờ chị Hai bây đi đâu mà không xách, để cho hai đứa bây hè-hụi như vậy hữ ? »

Thằng Hòa đáp rắng : « Má tôi nói chị Hai tôi gần ngày, nên không cho chỉ xách. »

Vợ thầy Đội Tiền đương bồng con đứng chơi gần đó, thím nghe nói như vậy, thì thím nói rắng : « Ồ, con cháu có chũa con so, mà sao bụng nó lớn thấy phát sợ. Chắc gần ngày rồi chờ gì. »

Vợ Ba Lan đáp rắng :

— Tháng nào đó không biết. Tôi hỏi chị Hai tôi, thì chị cũng không hiểu.

— Tôi coi bộ nó hôm nay ọt-ệch quá, chắc là con nước rầm nầy, chờ không lâu đâu.

— Để coi nó để rồi tiền đâu nó trả tiền nhà thương cho biết.

— Gần ngày thì nó vô nhà Bảo-sanh trong Chợ lớn nó nằm, chừng nào để thi để, chờ tiền gạo gì mà lo.

— Ý ! Chị Hai tôi nói nó không chịu nằm nhà thương thi, nó đòi qua nhà Bảo-sanh của cô mụ Sáu bên Cầu-ông-Lãnh nó nằm.

— Năm đó một ngày tới một đồng.

— Chờ sao. Nghèo mà nó muốn làm bánh quá. Vậy thôi hôm trước ta ưng chú Mai-Chin đi, chừng để chú cho tiền nằm phòng, phải sướng hôn.

— Chú Mái-Chín nào ?

— Chú Mái-chín bên hảng tàu buôn. Chú chịu cưới một ngàn, mà nó làm phách nó không ưng đó.

— Trời ơi ! Được vậy thì sướng quá, còn đợi giỗng gì nữa.

— Bởi vậy xưa rày tôi ghét, tôi không thèm ngó tới mặt nó. Mà chị đó cũng kỳ, chỉ không dám xǔ con. Con muốn ngan nào được ngan nấy, chỉ không dám động tới. Phải con tôi mà nó ngỗ-nghịch như vậy thì tôi đập chết.

Hai người đàn-bà đương nói hành tỗi mẹ con thím giáo Điều, chừng day lại thì thấy một đám con nít, có thằng Phụng, có con Tư Hữu, có con Đội Tiền đương xúm nhau mà phụ với thằng Hòa và thằng Hiếu khiêng quay dùa chạy bon-bon ra quán.

Lời của thím Đội Tiền đoán thiệt là không sai. Đến bữa rằm tháng 8, nhầm tiết Trung-Thu, lối 7 giờ tối, thiên-hạ kéo nhau đi dập-dều qua chợ Bến-Thành cù mà coi mấy tiệm cúng bánh, Ba Lan cũng khóa cửa đặc vợ con đi chơi, thì cô Hảo nhăn mặt nhíu mày nói đau bụng.

Thím giáo Điều vẫn còn giữ đủ 380 đồng bạc trong mình. Vì thím sợ vợ chồng Ba Lan mượn nên thím không dám nói ra, song mấy tháng nay thím đã hỏi thăm người ta, thím đã biết bên Cầu-ông-Lãnh có cô mụ Sáu đẻ giỗi, nên thím tính đem qua đó mà đẻ, dầu tốn mỗi ngày một đồng bạc cũng không hao bao nhiêu.

Nay thím thấy con ôm bụng mà nhăn mày nhíu mày, thím biết con chuyển bụng, nên lật đật chạy lại cho vợ chồng Ba Lan hay và mượn vợ ba Lan đặc giúp đi qua nhà Bảo-sanh.

Chẳng dè lại tới đó thấy cửa đóng chắc cứng. Thím giáo bối rối, chạy về hối thằng Hòa đi kêu xe kéo, biếu cô Hảo sưa soạn đi cho mau, thím làm lăng-xăng, bộ thím quýnh-quíu.

Chính lúc ấy là lúc cô Diệm-Xuân đi làm việc về, cô thấy chộn-rộn, cô hỏi thăm mới hay cô Hảo chuyền bụng, thì cô xin đi theo mà đưa cô Hảo qua nhà Bảo-sanh.

Thím giáo dặn hai anh em thằng Hòa ở nhà coi nhà, như có buồn ngủ thì đóng cửa mà ngủ, rồi thím dắt cô Hảo ra đi. Ba cái xe kéo nối đuôi nhau mà chạy qua Cầu-ông-Lảnh, cô Diệm-Xuân đi xe trước mà dắt đường.

Xin xem tiếp quyển nhì trọn bộ.



NHÀ XÃ HỘI-PHÚC-ĐỨC

ĐẶC SẢN TÔM KHẮC-ĐỨC

NIAN-UU-BN

20.0	—	2	2 con/lb, mỗi kg
22.0	—	1	
23.0	—	2	
24.0	—	1	

PHÚC-CƠM-ĐỨC

20.0	—	2	2 con/lb, mỗi kg
22.0	—	1	
23.0	—	2	
24.0	—	1	
25.0	—	0	

ĐẶC SẢN TÔM KHẮC-ĐỨC

NIAN-UU-BN

20.0	—	2	2 con/lb, mỗi kg
22.0	—	1	
23.0	—	2	
24.0	—	1	
25.0	—	0	

ĐẶC SẢN TÔM KHẮC-ĐỨC

NIAN-UU-BN

20.0	—	2	2 con/lb, mỗi kg
22.0	—	1	
23.0	—	2	
24.0	—	1	
25.0	—	0	

ĐẶC SẢN TÔM

NIAN-UU-BN

20.0	—	2	2 con/lb, mỗi kg
22.0	—	1	
23.0	—	2	
24.0	—	1	
25.0	—	0	

ĐẶC SẢN TÔM KHẮC-ĐỨC

NIAN-UU-BN

20.0	—	2	2 con/lb, mỗi kg
22.0	—	1	
23.0	—	2	
24.0	—	1	
25.0	—	0	

ĐẶC SẢN TÔM KHẮC-ĐỨC

NIAN-UU-BN

20.0	—	2	2 con/lb, mỗi kg
22.0	—	1	
23.0	—	2	
24.0	—	1	
25.0	—	0	

ĐẶC SẢN TÔM KHẮC-ĐỨC

NIAN-UU-BN

20.0	—	2	2 con/lb, mỗi kg
22.0	—	1	
23.0	—	2	
24.0	—	1	
25.0	—	0	

ĐẶC SẢN TÔM KHẮC-ĐỨC

NIAN-UU-BN

20.0	—	2	2 con/lb, mỗi kg
22.0	—	1	
23.0	—	2	
24.0	—	1	
25.0	—	0	

ĐẶC SẢN TÔM KHẮC-ĐỨC

NIAN-UU-BN

20.0	—	2	2 con/lb, mỗi kg
22.0	—	1	
23.0	—	2	
24.0	—	1	
25.0	—	0	

ĐẶC SẢN TÔM KHẮC-ĐỨC

NIAN-UU-BN

20.0	—	2	2 con/lb, mỗi kg
22.0	—	1	
23.0	—	2	
24.0	—	1	
25.0	—	0	

ĐẶC SẢN TÔM KHẮC-ĐỨC

NIAN-UU-BN

20.0	—	2	2 con/lb, mỗi kg
22.0	—	1	
23.0	—	2	
24.0	—	1	
25.0	—	0	

ĐẶC SẢN TÔM KHẮC-ĐỨC

NIAN-UU-BN

20.0	—	2	2 con/lb, mỗi kg
22.0	—	1	
23.0	—	2	
24.0	—	1	
25.0	—	0	

ĐẶC SẢN TÔM KHẮC-ĐỨC

NIAN-UU-BN

20.0	—	2	2 con/lb, mỗi kg
22.0	—	1	
23.0	—	2	
24.0	—	1	
25.0	—	0	

ĐẶC SẢN TÔM KHẮC-ĐỨC

NIAN-UU-BN

20.0	—	2	2 con/lb, mỗi kg
22.0	—	1	
23.0	—	2	
24.0	—	1	
25.0	—	0	

ĐẶC SẢN TÔM KHẮC-ĐỨC

NIAN-UU-BN

20.0	—	2	2 con/lb, mỗi kg

<tbl_r cells="4" ix="3" maxc

Nhà xuất-bản DỨC-LƯU-PHƯƠNG

Sách mới xuất-bản:

HỒ-BIỀU-CHÁNH.

Nợ đời	2 cuốn, mỗi cuốn	0\$30
Đóa hoa tàn	1 — — — —	0.30
Cười gượng	2 — — — —	0.25
Thiệt giả, giả thiệt	1 — — — —	0.25

PHẠM-CÔNG-BÌNH.

Già kén chẹn hom	1 cuốn, mỗi cuốn	0\$25
----------------------------	------------------	-------

Sách đã xuất bản tại nhà in Đức-lưu-Phương.

1 — Trường huyết chiến . . .	trọn bộ 4 cuốn,	giá 0\$40
2 — Ngọc nát hoa tươi . . .	— 4 — —	0.40
3 — Tham ván bán thuyền. . .	— 4 — —	0.40
4 — Ai lỗi ba sinh?	— 3 — —	0.21
5 — Người bán ngọc.	— 4 — —	0.48
6 — Biền cǎ thuyền con . . .	— 5 — —	0.55
7 — Lửa tình.	— 4 — —	0.40
8 — Khối tình mầu-nhiệm . .	— 15 — —	1.25
9 — Ngọn cỏ gió đùa	— 6 — —	0.72

Loại sách nhỏ

10 — Trong ngọc trắng ngà	mỗi cuốn	0\$03
11 — Trải mùi tân-khổ	— — — —	0.03
12 — May nhở rủi chịu	— — — —	0.03
13 — Người đàn-bà không ruột. . .	— — — —	0.03
14 — Gương kièn trinh	— — — —	0.03
15 — Ngọc lầm cát trắng.	— — — —	0.03
16 — Thói đời đèn bạc	— — — —	0.03
17 — Một duyên hai nợ	— — — —	0.03
18 — Gả hay bán?	— — — —	0.03
19 — Đâu là duyên nợ?	— — — —	0.03
20 — Lễ cưới trước mồ	— — — —	0.03

Giá nhứt định, không được lên hay xuống giá.